

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

06/2024

**Con càng đến chỗ yêu mến đau khổ, tình yêu con
dành cho Ta sẽ càng tinh ròng (NK 279).**

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 06/2024

LM. Ernest Nguyễn Văn Hường



Tháng sáu trong năm, Giáo Hội thường kính Thánh tâm Chúa Giêsu. Trái tim thường diễn tả tình yêu nhưng đây không phải là bất cứ tình yêu nào mà phải là tình yêu như Chúa Giêsu: “Không có tình yêu nào cao cả hơn tình yêu của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình” (Ja 15, 13). Chúa Giêsu là Ngôi Hai Thiên Chúa đến trần gian để hướng dẫn con đường đi về Nước Trời. Chúa Giêsu là Ngôi Hai Thiên Chúa Tình yêu đến với con người để tỏ lộ cách cụ thể tình yêu của Thiên Chúa đối với con người.

Tình yêu không chỉ là tư tưởng, là cảm xúc, tình yêu còn được diễn tả bằng hành động bằng cử chỉ: yêu cha mẹ tuổi già nhiều khi chỉ cần cử chỉ đến thăm hay hỏi thăm, nói chuyện với cha mẹ... Tình yêu không chỉ là tình cảm trai gái. Ngày nay người ta thường hiểu yêu nhau là sự rung động giữa người nam và người nữ, là “tiếng sét ái tình”. Sau một thời gian yêu nhau, đôi vợ chồng lại có “tiếng sét ái tình” khác.

Người công giáo chúng ta khuôn tình yêu của mình theo tình yêu của Chúa Kitô đối với chúng ta. Chúa Kitô luôn trung thành yêu mến con người dù con người có khó thương, dù con người có phản bội. Chúa Giêsu không hề ăn miếng trả miếng. Người vẫn trông chờ con người trở lại như Thiên Chúa Cha đón người con hoang đàng trở về; như Chúa Giêsu trông mong đời sống đừng phạm tội nữa nơi trường hợp người đàn bà suýt bị ném đá.

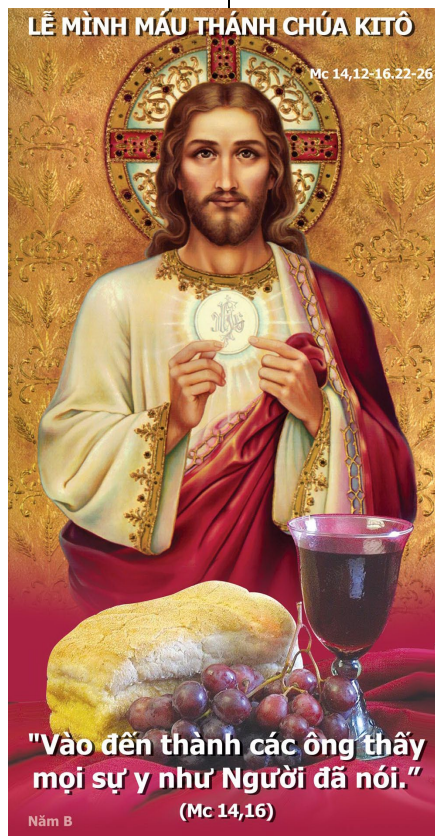
Mừng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, Xin Chúa cũng kiên nhẫn với chúng ta là những người tội lỗi, thậm chí rất tội lỗi. Xin Chúa cho chúng ta thời gian cần thiết để chúng ta có thể ăn năn sám hối và được sống.



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT IX THƯỜNG NIÊN, NĂM B LỄ MÌNH và MÁU THÁNH CHÚA KITÔ

Khi nữ tu Têrêxa Calcutta sang Liên Xô xin mở trụ sở bác ái, bà đã gặp các vị lãnh đạo chính quyền và đã được đồng ý nhanh chóng. Tuy nhiên khi bà xin cho có Linh mục tại những trụ sở đó thì các vị ấy đã ngần ngại. Lúc đó Mẹ Têrêxa giải thích: nguồn sức mạnh của các Nữ Tu chúng tôi là do Mình Thánh Chúa. Nhờ mỗi ngày được rước MTC nên các Nữ Tu chúng tôi có sức hy sinh quên mình để phục vụ những người nghèo khổ. Do đó cần phải có Linh mục để mỗi ngày dâng Thánh Lễ và cho chúng tôi rước lễ. Mẹ Têrêxa và các nữ tu của Bà là những người đã cảm nghiệm được Lời Chúa phán khi lập phép MTC *"Ai ăn thịt Ta và uống máu Ta thì sẽ được sống muôn đời"*.



Một điều đáng buồn là lòng chúng ta đã thành chai đá trước tấm lòng của Chúa mà lẽ ra phải khiến chúng ta hết sức cảm động. Ngày nay ở phương Tây, số giáo dân tham dự Thánh Lễ đã giảm sút rất nhiều. Điển hình tại Pháp, chỉ còn có 10% giáo dân dự lễ Chúa Nhật. Còn bên VN chúng ta, số người bỏ lễ CN cũng càng ngày càng nhiều. Trong số những kẻ còn đi lễ thì nhiều người đứng ngoài nhà thờ, vừa dự lễ vừa trò chuyện và hút thuốc. Hình như rất nhiều người đi lễ chỉ vì sợ phạm tội trọng.

Hôm nay, lễ Mình và Máu Thánh Chúa Giêsu, chúng ta ôn lại tình yêu bao la của Đức Giêsu khiến Ngài chịu chết vì chúng ta và trước khi chết đã ban Mình và



Máu Ngài làm lương thực nuôi linh hồn chúng ta.

Nhưng chúng ta cũng nhận thấy sự giảm sút lòng sốt sắng của chúng ta đối với việc dự lễ và rước lễ. Chúng ta thờ ơ với một thứ lương thực quý giá mà Chúa đã ban. Chúng ta bỏ mất biết bao ơn ích do việc rước lễ mà nhiều người đạo đức đã rất quý chuộng.

Giờ đây chắc chúng ta biết mình phải làm gì:

a/ Trước hết, là những người làm cha mẹ, làm ông bà, chúng ta hãy nhắc nhở và khuyến khích con cháu mình thường xuyên tham dự Thánh Lễ và Rước lễ sốt sắng.

b/ Phần chúng ta, mỗi khi dự lễ và Rước Lễ, chúng ta hãy cố gắng sốt sắng. Đừng làm một cách máy móc theo thói quen, nhưng hãy đặt hết tâm tình vào đó.

Xin trích đọc sau đây tâm tình của một người đã biết cách dự lễ và rước lễ sốt sắng: "Mỗi Thánh Lễ, tôi lại cảm thấy có điều gì đó cần thống hối cách đặc biệt. Mỗi Thánh Lễ, tôi lại thấy mình muốn đặt lên đĩa thánh một chút cố gắng riêng tư, đau khổ, mơ ước, thao thức... Tôi không đi dự Thánh Lễ với 2 bàn tay trắng, nhưng với lễ

vật là chính cuộc đời tôi. Trong mỗi Thánh Lễ, Lời Chúa lại tác động lên tôi, những lời nói đã nghe nhiều lần nhưng vẫn luôn mới mẻ. Mỗi lần rước Chúa là một lần tôi nhớ rằng Ngài đã trở nên tấm bánh bẻ ra cho tôi, và tôi cũng phải trở nên tấm bánh bẻ ra cho anh chị em tôi".

LỜI CẦU NGUYỆN TRƯỚC THÁNH THỂ

Chúa ơi,

Bên ngoài nhà thờ, xe cộ ồn ào, người ta chạy tới chạy lui lảng xảng.

Nhưng cái thế giới náo nhiệt ấy, con xin bỏ lại sau lưng, để đến đây ở trước mặt Chúa.

Con không bỏ lại những anh chị em của con, nhưng con cũng mang họ theo con, vì con biết rằng Chúa cũng rất quý mến họ.

Thực ra con chẳng có gì, nhưng con biết rằng vì con có Chúa nên con có tất cả.

Con khép trí óc lại và mở tâm hồn ra, và thế là con được an bình.

Ở đây, con cảm nghiệm được giá trị thật của con. Giá trị ấy không phải là những gì con sở hữu được hay hoàn thành được, mà là biết rằng con được Chúa yêu thương (Flor McCarthy).



CHÚA NHẬT X THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Ganh ghét và xuyên tạc

Một cách phá hoại của Satan là khơi lên lòng ganh ghét để người ganh ghét xuyên tạc việc làm của kẻ khác. Thâm độc của cách phá hoại này là khiến cho người ganh ghét bị mù quáng, không nhận ra sự thật và làm cho điều tốt bị hiểu lầm là điều xấu.

Trong bài Tin Mừng, các luật sĩ đâu phải là những người ít học và không có tinh thần đạo đức. Nhưng Satan đã làm mù những kiến thức và lòng đạo đức của họ bằng tính ganh ghét. Và kết quả là khi họ đã bị mù quáng rồi, họ xuyên tạc việc Đức Giêsu chữa bệnh là "dùng sức quý cả để trị quý con".

Việc các luật sĩ mà cũng bị rơi vào bẫy của Satan khuyến cáo chúng ta đừng nghĩ mình là Kitô hữu, là cán bộ tông đồ, là tu sĩ hay giáo sĩ mà có thể tránh khỏi lòng ganh ghét dẫn đến việc xuyên tạc người khác.

Tội phạm đến Thánh Thần

Trên một chiếc tàu vượt đại dương, có một kỹ sư tàu biển tên là Egbert. Công việc của ông là ngồi trong phòng máy và tuân theo lệnh của Đô đốc ở trên cầu tàu truyền xuống.

Một hôm, Egbert suy nghĩ rồi tự nhủ: Ta là nhân vật quan trọng nhưng đâu có ai quý trọng ta. Còn vị Đô đốc chỉ ngồi trên cầu tàu ra lệnh, chẳng để ý đến ta ở dưới buồng máy không được ngắm trời mây non nước.

Càng nghĩ ông thấy mình càng quan trọng. Lúc đó, chuông rung và có lệnh: "Hãy quay trở lại". Egbert lầm bầm: "Tôi là kỹ sư đã 30 năm, từng vượt biển cả 100 lần. Đây là lần đầu tiên có người bảo tôi phải quay trở lại giữa đại dương. Ông Đô đốc này chỉ biết ra lệnh thôi!".

Nói xong, thay vì trở lui, Egbert cứ cho tàu lao tới phía trước, mà còn tăng tốc nhanh gấp đôi. Con tàu đâm xăm vào một chiếc tàu khác, vỡ nát tan tành.

Tâm trạng anh kỹ sư tàu biển trên đây không khác gì các luật sĩ Do thái thời Đức Giêsu. Họ kiêu căng mà không nhận mình kiêu căng. Họ cho mình là tài giỏi, xứng đáng hơn người. Họ xuyên tạc chê bai việc làm của người khác. Họ giữ đạo mà không có tinh thần đạo đức. Họ làm việc thiện cốt để khoe khoang.

Với tâm trạng ấy, hôm nay họ tỏ rõ thái độ kiêu căng bất mãn.



Thấy dân Do thái đổ xô đến chung quanh Đức Giêsu, họ ganh tị và khó chịu. Thấy phép lạ Người làm nhãn tiền, họ lại bảo Người bị quỷ ám. Thấy Người trừ quỷ, họ lại cho là do quyền lực quỷ vương. Thấy Người chữa bệnh cho kẻ phong cùi, họ lại kết án Người phạm luật ngày hưu lễ. Thấy Người viếng thăm kẻ tội lỗi, họ lại cho Người là bạn bè với bọn thu thuế và gái điếm. Nếu người ta đầy lòng kiêu ngạo, sẽ chẳng còn chỗ cho sự khôn ngoan. Hãy sống nhỏ bé trước mặt Chúa, cả khi người ta là vua Đavít.

Thánh Giacôbê viết: *"Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường"* (Gc 4, 6).

Đứng trước thái độ kiêu căng cố chấp ấy, Đức Giêsu chất vấn họ: *"Satan lại trừ Satan được sao?"* (Mc 3, 26-27). Người cảnh cáo họ: *"Mọi tội lỗi và mọi lời phạm thượng của con cái loài người sẽ được tha hết, nhưng kẻ nào phạm thượng đến Chúa Thánh Thần, muôn đời sẽ không được tha"* (Mc 3, 28-30). Tội phạm đến Thánh Thần là chối bỏ sự hiện diện của Thần Khí trong Đức Giêsu, là gán cho ma quỷ những gì thuộc về Thánh Thần.

Quả thực, Đức Giêsu xua trừ ma quỷ là *"Bởi Thánh Thần Thiên Chúa"* (Mt 12, 28). Thánh Basiliô Xêdarê viết: "Khi gặp Đức Giêsu, ma quỷ đã bị mất hết quyền lực của mình trước sự hiện diện của Thánh Thần". Vậy ai dám nói quyền lực của Đức Giêsu do Satan mà có là họ đã nói lộng ngôn phạm đến Thánh Thần.

Tội phạm đến Chúa Thánh Thần chính là *"tội cố tình, từ chối quyền năng của Chúa Thánh Thần, nguồn ơn tha thứ"*, Chúa luôn sẵn sàng tha thứ, nhưng Người không cưỡng ép chúng ta điều gì kể cả sự thứ tha. Một khi đã từ chối ơn tha thứ thì cũng có nghĩa là từ chối hạnh phúc Nước Trời. Nếu một người nghệt mũi không ngửi thấy hương của hoa hồng, thì đó không phải là lỗi ở bông hoa, mà do bản thân người ấy.

Thomas Carlyle viết: "Không nhận ra lỗi lầm là lỗi lớn nhất trong một lầm lỗi".

Mỗi người đều mang hai túi: một ở trước ngực và một ở sau lưng, và cả hai nhét đầy lầm lỗi. Tuy nhiên, túi trước đựng lỗi của người hàng xóm và túi sau đựng lỗi của mình. Vì thế, người ta thường mù quáng với khuyết điểm của mình và luôn sáng mắt với khuyết điểm của anh em.

CHÚA NHẬT XI THƯỜNG NIÊN, NĂM B

"NƯỚC THIÊN CHÚA GIỐNG NHƯ NGƯỜI KIA GIEO HẠT XUỐNG ĐẤT"

Cách Đức Giêsu dùng để mô tả Nước Thiên Chúa rất xa lạ với trí tưởng tượng của con người. Ngài không nói Nước Thiên Chúa giống như một đất nước đông đảo hay một đạo quân hùng mạnh, nhưng nói "Nước Thiên Chúa giống như người kia gieo hạt xuống đất". Câu này có nhiều ý nghĩa.

- Nước Thiên Chúa là một hạt giống: thực chất của Nước Thiên Chúa không phải là hệ thống tổ chức quy mô hay thế lực mạnh mẽ bề ngoài, mà là những giá trị bên trong, những giá trị mà Đức Giêsu đã rao giảng trong Tin Mừng, như yêu thương, tha thứ, hòa thuận v.v.

- Nước Thiên Chúa giống như người kia gieo hạt: Xây dựng Nước Thiên Chúa không phải bằng cách lập hội kêu gọi càng nhiều người ghi tên vào càng tốt, hay đem quân xâm lấn để mở mang bờ cõi, mà là gieo hạt: đem những giá trị Tin Mừng vào thế giới này, gieo vào lòng nhân loại này.

- Hạt giống sẽ dần dần mọc lên: Không nên nôn nóng mong

chờ một sự phát triển nhanh chóng ngoạn mục mà phải kiên nhẫn chờ đợi. Nhưng đồng thời cũng phải lạc quan tin tưởng vì thế nào Nước Thiên Chúa cũng lớn lên.

NHỎ BÉ MÀ RẤT MẠNH, ÂM THẦM MÀ BỀN BỈ

Nhỏ bé mà rất mạnh, âm thầm mà bền bỉ: đó là những đặc tính của hạt giống.

Đức Giêsu dùng hình ảnh hạt giống để dạy môn đệ Ngài sống và xây dựng Nước Thiên Chúa:

- Chúng ta không cần làm những việc to tát vĩ đại. Chỉ cần làm cho tốt những việc nhỏ bé hằng ngày của mình.

- Chúng ta không cần ồn ào phô trương hay quảng cáo cho niềm tin của chúng ta. Chỉ cần sống một cách âm thầm nhưng kiên trì những giá trị Tin Mừng mà mình đã nhập tâm.

TÍNH NÓNG VỘI

Thời nay có nhiều sản phẩm "xài liền", như mì ăn liền, cà phê uống liền, chụp hình lấy liền v.v. Dù chúng ta biết phẩm chất của những thứ đó không được tốt, nhưng chúng ta vẫn thích, bởi vì đỡ tốn công và đỡ mất giờ.

Thế nhưng chúng ta quên rằng có nhiều thứ không thể hồi



thúc được. Phát triển thành một con người chín chắn là công việc của cả một đời người. Xây dựng một tương quan tốt đẹp với ai đó đòi hỏi rất nhiều thời gian. Biết và hiểu con cái mình cũng đòi cha mẹ phải tốn nhiều thời giờ. Vượt qua tội lỗi và thói xấu cũng không phải là công việc một sớm một chiều.

Thời đại chúng ta ngày này cũng được gọi là thời đại nhấn nút. Nhấn nút một cái là đèn cháy, nhấn nút một cái là máy nổ, nhấn nút một cái là cửa mở ra... Quả thật nhiều phương tiện hiện đại nhằm tiết kiệm sức người là tốt. Thế nhưng kiểu sống "nhấn nút" như thế làm cho chúng ta có khuynh hướng tìm sự dễ dãi. Đi đến thăm một người già hay một người bệnh làm chi cho mất công, sao không gọi điện thoại cho tiện! Hơn nữa có rất nhiều chuyện không thể giải quyết bằng cách nhấn nút: không có nút nào thay thế việc nuôi dạy con cái cho nên người, cũng không có nút nào thay thế việc luyện tập thành thạo một kỹ năng...

Trong dụ ngôn hôm nay, người nông dân đã làm tất cả những gì phải làm, là dọn đất và gieo hạt giống. Sau đó là phần việc của hạt giống, phần việc này ngoài tầm của người nông

dân. Người nông dân phải chờ, chờ trong kiên nhẫn và hy vọng.

Dụ ngôn này nhắc chúng ta rằng chúng ta có thể gieo hạt giống nhưng chúng ta không thể làm cho hạt giống mọc lên. Chính Chúa làm việc đó. Nếu chúng ta làm xong phần bổn phận mình thì chắc chắn Chúa sẽ cho sinh hoa kết quả. Nhưng liệu chúng ta có đủ kiên nhẫn và đủ lòng trông cậy không?

Những sự bắt đầu nho nhỏ

Dụ ngôn thứ hai của bài Tin Mừng hôm nay (hạt cải nhỏ mọc thành cây to) chứa đựng bài học: có nhiều việc lớn phải bắt đầu bằng những việc nhỏ.

Có rất nhiều thí dụ: Muốn xây một tòa nhà thì phải bắt đầu bằng từng viên gạch; muốn viết một quyển sách thì phải bắt đầu bằng từng trang, thậm chí từng chữ; muốn xây dựng một tình bạn thì phải bắt đầu bằng những lần gặp gỡ đối trao v.v.

Sự bắt đầu rất là quan trọng. Nếu bạn muốn con bạn lớn lên thành người tốt thì bạn phải bắt đầu chăm sóc dạy dỗ nó ngay từ nhỏ. Mà khi bắt đầu thì phải chú ý đến những điều rất nhỏ. Một tính tốt dần dần thành hình từ những thói quen tốt nho nhỏ. Một tính xấu cũng thành hình từ những thói quen xấu được lặp đi lặp lại.



CHÚA NHẬT XII THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Trong vài thế kỷ gần đây, loài người đã có nhiều phát minh khoa học rất to lớn:

. Cuối thế kỷ 19, Lilienthal làm ra chiếc máy bay có 2 cánh rộng để lượn theo chiều gió. Sau đó Ader đã cải tiến cho chiếc máy bay chạy bằng động cơ.

. Cũng trong thế kỷ 19 đó, Thomas Edison đã phát minh ra bóng đèn điện. Phát minh đó đã khiến cho người ta mừng rỡ và nhiều người đã coi ông như là Thần Ánh Sáng.

. Đến thế kỷ 20, người ta đã bước lên cung trăng và còn đang tiếp tục đi đến các hành tinh khác.

. Cách đây vài năm, người ta đã biết phương pháp "nhân bản" sinh vật (cloning), nghĩa là lấy một tế bào của một sinh vật rồi làm cho thụ tinh để sinh ra một hoặc nhiều sinh vật giống y sinh vật gốc.

. Và hiện nay người ta đang giải mã bộ gen của người và các sinh vật. Kết quả này sẽ giúp trị được rất nhiều chứng bệnh nan y.

Những thành công to lớn ấy của khoa học đã khiến cho một số người nghĩ rằng loài người có thể làm được mọi sự, không cần đến Thiên Chúa nữa... Có kẻ còn

cho rằng chẳng có Thiên Chúa nữa. Có đúng như vậy không?

- Xét kỹ những phát minh khoa học, chúng ta sẽ nhận ra rằng loài người thực ra chẳng làm gì hơn là khám phá ra những quy luật có sẵn trong thiên nhiên và áp dụng những quy luật ấy để phục vụ cho đời sống. Chẳng hạn như những phát minh mà chúng ta vừa nói ở trên:

. Chiếc máy bay: đây không phải là sáng kiến mới mẻ gì, mà chỉ là bắt chước khả năng của loài chim thôi.

. Còn về dòng điện: cũng không phải là do con người sáng tạo ra. Điện đã có sẵn trong thiên nhiên từ khi mới có vũ trụ. Đến cuối thế kỷ 18, Benjamin Franklin mới khám phá ra nó có trong sấm sét. Về sau người ta mới đưa điện vào sử dụng trong nhiều việc.

. Và việc người ta tạo ra những bào thai trong ống nghiệm cũng không phải là vượt quyền Chúa sáng tạo nên một con người. Người ta vẫn phải dùng đến những tế bào nam nữ có sẵn và cho kết hợp trong ống nghiệm thay vì kết hợp trong bụng mẹ thể thôi.

Tóm lại, Khoa học chỉ là bắt chước thiên nhiên, làm lại những gì mà thiên nhiên đã từng làm từ ngàn triệu năm trước. Do đó, nếu ai biết nhìn xa cho tới Đấng đã



sáng tạo nên thiên nhiên thì người đó càng đi sâu vào khoa học chừng nào thì càng ngưỡng mộ Thiên Chúa bấy nhiêu. Chỉ có những kẻ thiển cận mới tưởng những khám phá ấy là do chính mình sáng tạo và phủ nhận quyền năng của Thiên Chúa. Chúng ta thấy có 2 thái độ nơi những nhà khoa học: một là thái độ khiêm tốn của một nhà thiên văn kia, ông nói "Tôi đã nhìn ra Thiên Chúa qua ống kính viễn vọng của tôi"; và một nhà du hành vũ trụ khác thì ngạo mạn tuyên bố "Tôi đã bay lên tận trời, nhìn khắp nơi mà chẳng thấy có Thiên Chúa đâu cả". Hai thái độ khác nhau ấy xuất phát từ hai lối nhìn khác nhau: một nhìn xa và một nhìn gần; xuất phát từ hai tâm trạng khác nhau: một là khiêm tốn, hai là kiêu căng.

- Bài Tin mừng hôm nay giúp chúng ta xác định rõ ai là chủ thực sự của thiên nhiên: chỉ có Chúa mới là chủ thiên nhiên đích thực và đúng nghĩa. Con người chẳng làm gì hơn là khám phá những bí mật của thiên nhiên. Nếu nói con người là chủ thiên nhiên thì chỉ là theo nghĩa con người được Thiên Chúa ban quyền quản lý thiên nhiên và ban cho những khả năng để khám phá những bí mật trong thiên nhiên ấy. Con người biết suy nghĩ chín chắn và khiêm nhường

không thể nào phủ nhận vai trò của Thiên Chúa được. Con người chỉ khám phá những gì có sẵn thôi. Chừng nào con người không cần dùng tới những gì có sẵn ấy, chỉ nói một lời mà có được mọi sự (như Đức Giêsu trong bài Tin mừng hôm nay chỉ phán một lời thì gió liền yên, biển liền lặng) thì khi đó con người mới có quyền tuyên bố mình là chủ thực sự của thiên nhiên.

Chúng ta phải nhìn nhận rằng khoa học kỹ thuật ngày nay đang tiến những bước thật xa thật nhanh đến nỗi có thể khiến chúng ta say sưa khâm phục. Sự say sưa khâm phục ấy có thể giúp con người suy nghĩ xa hơn, tìm đến chính Đấng là tác giả của những việc kỳ diệu ấy trong thiên nhiên. Nhưng cũng sự say sưa khâm phục ấy có thể làm choáng mắt con người khiến con người chỉ thấy tài năng của mình mà ngạo mạn phủ nhận vai trò của Thiên Chúa.

- Cầu mong cho việc học hỏi tìm tòi không làm chúng ta xa Chúa nhưng khiến chúng ta càng tới gần Chúa hơn. Cầu mong cho việc học hỏi tìm tòi của chúng ta không biến chúng ta thành những kẻ kiêu căng, nhưng giúp các bạn càng khiêm nhường hơn, như lời của một danh nhân nọ "Càng học thì thấy mình càng dốt".

CHÚA NHẬT XIII THƯỜNG NIÊN, NĂM B

HÌNH THỨC LỄ LUẬT

- Bài Tin mừng thuật lại 2 việc làm của Đức Giêsu. Những việc này không chỉ nhằm chứng tỏ quyền năng của Chúa trên bệnh hoạn và sự chết, mà còn cho chúng ta thấy thái độ và lập trường của Chúa đối với những luật lệ khắc khe và khô cứng của đạo Do thái thời đó.

- Trước hết là việc Chúa chữa cho một người đàn bà mắc bệnh loạn huyết. Theo luật Do thái, người nào mắc chứng bệnh này thì đương nhiên bị liệt vào hàng dơ dáy, ô uế, cho nên không được vào Đền thờ, không được tham dự các lễ nghi phượng tự, và cũng không được đụng tới ai vì hễ ai mà bị người ô uế đụng phải thì cũng trở thành người ô uế luôn. Khởi cần nói nhiều, chúng ta cũng hiểu bà này đau khổ như thế nào. Trong cơn đau khổ, bà đã nảy ra một ý tưởng táo bạo là tìm cách đụng vào gấu áo Đức Giêsu. Ý định này táo bạo ở chỗ là việc đó trái lễ luật, và cũng chẳng ai chịu cho bà ta đụng vào mình đâu vì sợ bị lây nhiễm sự ô uế. Vì thế mà bà này phải làm một cách lén lút. Dù vậy Đức Giêsu vẫn biết. Khi Đức Giêsu hỏi "Ai đã đụng đến ta?" thì bà ta sợ hãi vì thấy việc làm của mình đã bị bại lộ. Nhưng bà ta ngạc nhiên hết sức vì Đức Giêsu

chẳng hề quở trách bà một lời nào, trái lại còn làm cho bà khỏi bệnh, và còn an ủi bà "Con hãy đi bình an".

- Sang câu chuyện của ông Giairô. Ông là Trưởng Hội Đường, nghĩa là một viên chức tôn giáo, một người có trách nhiệm bảo vệ luật đạo. Trước đó ông đã đến xin Đức Giêsu đến nhà ông chữa trị cho con gái ông sắp chết. Đang khi Đức Giêsu cùng đi với ông về nhà thì xảy ra câu chuyện của người đàn bà mắc bệnh loạn huyết mà ta vừa nói ở trên. Bà này đã đụng vào Đức Giêsu nên theo luật thì Đức Giêsu đã trở thành người ô uế. Nếu Đức Giêsu mà vào nhà ông thì cũng theo luật đó, tới phiên nhà ông cũng bị lây nhiễm ô uế luôn. Và việc đó sẽ gây hậu quả to lớn bởi vì như ta đã biết, ông là Trưởng Hội đường, nếu ông không giữ luật mà còn để nhà ông bị Đức Giêsu làm thành ô uế thì có thể ông mất chức luôn. Đang lúc đó thì lại xảy thêm một diễn tiến nữa: Người nhà ông chạy đến cho hay là con gái ông đã chết rồi, đừng làm phiền Đức Giêsu nữa. Trước những sự kiện dồn dập như thế, ông Giairô không còn ý định mời Đức Giêsu về nhà mình nữa. Nhưng Đức Giêsu bảo ông: "Đừng sợ gì cả (nghĩa là: Ông đừng sợ làm phiền tôi, cũng đừng



sợ bị lây ô uế), điều cần nhất là lòng tin". Giairô đã tin Chúa, không còn ngại sợ gì nữa, mời Chúa về nhà, Đức Giêsu cầm lấy tay đứa bé đã chết và truyền cho nó sống lại. Thêm một chi tiết đáng lưu ý: Theo luật thì xác chết cũng là một thứ ô uế, ai đụng tới xác chết thì sẽ bị nhiễm ô uế. Nhưng ta đã thấy, một lần nữa Đức Giêsu đã tỏ ra bất chấp...

- Sau khi nghe giải thích 2 việc làm táo bạo của Đức Giêsu, chúng ta nghĩ sao về Chúa? Có phải Ngài chủ trương phá bỏ tất cả mọi lề luật không? Chắc chắn là không, bởi vì Ngài đã từng tuyên bố: "Các ngươi tưởng là Ta đến để huỷ bỏ lề luật ư? Không, Ta không phá bỏ mà ta làm cho trọn lề luật. Ta nói thật: cho dù trời đất có qua đi, nhưng không một chấm một phết nào của lề luật sẽ qua đi, cho đến khi tất cả được nên trọn". Nghĩa là những việc làm của Đức Giêsu, thoát xem thì có vẻ như chống đối lề luật, thực chất là nhằm làm cho lề luật được kiện toàn. Thời đó, người ta chỉ giữ luật theo cái hình thức, Đức Giêsu muốn cho cái hình thức ấy có thêm cái tinh thần, chính đó mới là cái cốt tuỷ của lề luật, đó mới là điều quan trọng. Có lần Đức Giêsu đã nói thẳng với bọn luật sĩ và biệt phái chỉ biết chăm lo giữ cái hình thức khô cứng của lề luật mà không để

ý gì đến tinh thần lề luật. Chúa nói: "Các ngươi chỉ là những cái mờ mờ. Bên ngoài thì sơn phết đẹp đẽ, nhưng bên trong thì chứa toàn những sự thối tha". Khi bàn về sự tinh sạch và ô uế, Đức Giêsu đã khẳng định rằng tinh sạch hay ô uế thật là do lòng người chứ không do hình thức bên ngoài. Ngài nói: "Cái gì làm cho người ta ra ô uế? Không phải những cái từ bên ngoài vào (như đồ ăn, thức uống chẳng hạn), mà là cái từ bên trong bài tiết ra".

- Như vậy, lập trường của Đức Giêsu rất rõ ràng: Điều quan trọng cốt lõi của mọi khoản lề luật chính là cái tinh thần của nó. Kẻ nào chỉ bo bo lo giữ cái hình thức bề ngoài mà quên cái tinh thần cốt lõi của lề luật thì cũng như những cái mờ mờ tô vôi bề ngoài thì đẹp nhưng bề trong thì xấu xa hôi thối.

Giáo Hội thường nói "Sống đạo giữa đời". HĐGMVN còn nói rõ hơn: sống đạo là "Sống Tin mừng giữa lòng dân tộc". Cho nên chỉ mới có đọc kinh xưng tội, dự lễ thì chưa phải là sống đạo, mà chỉ là giữ một số hình thức của luật đạo thôi. Khi nào chúng ta biết để ý làm ăn theo lương tâm của người Kitô hữu, cư xử với mọi hạng người theo tinh thần bác ái của Tin mừng thì mới đúng là chúng ta sống đạo thật sự.

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 101****TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG***(Tiếp theo)***Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng****Bối cảnh**

Được biết cuộc thi Tiếng hát Giáo đường (THGD) năm nay, tức là THGD III/2024, đang được khởi động hết sức tích cực;¹ nhiều người trẻ rất vui mừng phấn khởi; có những người còn cẩn thận tìm hiểu lại qua các lần trước: mùa I/2018, mùa II/2020 để biết đâu là mục đích thực sự của cuộc thi. Và thật thú vị biết bao khi đọc “Thông báo...” để thấy rõ mục đích là: THGD muốn tạo thêm “sân chơi văn hóa lành mạnh” – cũng là sân chơi dân *Aeropagus* theo cách nói của ĐTGM Giu-se Nguyễn Năng – dành cho các bạn trẻ thích âm nhạc, yêu thánh ca... có thêm cơ hội thuận tiện để rèn luyện khả năng hát những ca khúc Ki-tô giáo... cũng như để cùng nhau khám phá, sống và góp phần mình vào công cuộc loan báo Tin Mừng”.² Vâng, khi viết trong lời giới thiệu cho một bộ sách nọ, đức tổng Giu-se đã vắn tắt nêu ra những ý nghĩa rất hay, rất sâu sắc và thiết yếu của văn hóa, của “sân chơi dân”: “Đối thoại với các nền văn hóa là một trong những nhiệm vụ lớn của Hội Thánh, đặc biệt Hội Thánh tại châu Á (x. tông huấn *Ecclesia in Asia*). Văn hóa là “sân chơi dân” (*aeropagus*) để Hội Thánh gặp gỡ thế giới”.³

Vì thế, nếu chúng ta thấy được sứ vụ của mỗi Ki-tô hữu là... luôn phải có bốn phận hiện thực hóa, dù có lẽ Ki-tô hữu nào có ý thức thì không chỉ cũng đã và đang thực thi ít nhiều: “Anh em hãy đi... loan báo Tin Mừng...”⁴ mà còn phải cố gắng hơn vì đó là sứ vụ

¹ Sau mùa I/2018, mùa II/2020 với sự đồng hành của Ban Mục vụ Giới trẻ TGP. Sài Gòn-TP. HCM, năm nay THGD III/2024 đã có thêm sự đồng hành rất tích cực và hiệu quả của cộng đồng doanh nhân CBC-HVCGVN (*The Catholic Business-people of Connections-CIV*).

² X. Ns. Giu-se Lê Đức Hùng, Thông báo đề ngày 10-5-2024.

³ Bằng Hữu và Nhóm Bạn, *LAGAM: 25 năm nhìn lại...* (TP. HCM: Nxb. Đồng Nai, 2024), trg. v.

⁴ *Mc* 16,15.



tối thượng và duy nhất. Nghĩa là, mặc cho nhân loại luôn “cảm thấy gánh nặng của tội lỗi”,⁵ chúng ta hãy luôn cậy... “nhờ vào mầu nhiệm Vượt Qua và sự trung gian của Giáo hội”.⁶ Đồng thời, không chỉ là cần phải hòa giải với Chúa cách chung chung... mà Ki-tô hữu còn phải suy ngẫm để thêm phần thấm thía lời mời gọi độc đáo của Tin Mừng “Hãy yêu thương kẻ thù”.⁷ Thật vậy, chúng ta “được mời gọi để nên hoàn thiện (x. Mt 5,48), nhưng lại cảm thấy gánh nặng của tội lỗi”.⁸ Vậy khi đối thoại với các nền văn hóa trong yêu thương tha thứ... thì hãy vì chính mình đã từng được, đã luôn được cảm nếm, được vui hưởng ơn thứ tha, luôn được Thiên Chúa thương yêu.

Từ Mát-thêu 5,38-48

38 “Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Mắt đền mắt, răng đền răng.**39** Còn Thầy, Thầy bảo anh em: đừng chống cự người ác, trái lại, nếu bị ai vả má bên phải, thì hãy giơ cả má bên trái ra nữa.**40** Nếu ai muốn kiện anh để lấy áo trong của anh, thì hãy để cho nó lấy cả áo ngoài.**41** Nếu có người bắt anh đi một dặm, thì hãy đi với người ấy hai dặm.**42** Ai xin, thì hãy cho; ai muốn vay mượn, thì đừng ngoảnh mặt đi.⁹ **43** “Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Hãy yêu đồng loại và hãy ghét kẻ thù.**44** Còn Thầy, Thầy bảo anh em: hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em.**45** Như vậy, anh em mới được trở nên con cái của Cha anh em, Đấng ngự trên trời, vì Người cho mặt trời của Người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính.**46** Vì nếu anh em yêu thương kẻ yêu thương mình, thì anh em nào có công chi? Ngay cả những người thu thuế cũng chẳng làm như thế sao?**47** Nếu anh em chỉ chào hỏi anh em mình thôi, thì anh em có làm gì lạ thường đâu? Ngay cả người ngoại cũng chẳng làm như thế sao?**48** Vậy anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện.¹⁰

⁵ APV 22,8.

⁶ APV 22,5.

⁷ X. Lc 6,27-36.

⁸ APV 22,8.

⁹ X. Lc 6,29-30 (Chớ trả thù).

¹⁰ X. Lc 6,27-28.32-36 (Phải yêu kẻ thù).

Đền *Misericordiae vultus*, số 22,5-8

Việc hòa giải với Chúa trở nên khả thi nhờ vào màu nhiệm Vượt Qua và sự trung gian của Giáo hội. (APV 22,5) Như vậy, Chúa luôn sẵn sàng tha thứ, và Ngài không bao giờ chán tha thứ theo những cách thể liên tục mới mẻ và đáng ngạc nhiên. (APV 22,6) Tuy nhiên, tất cả chúng ta biết rõ kinh nghiệm về tội lỗi. (APV 22,7) Chúng ta biết rằng chúng ta được mời gọi để nên hoàn thiện (x. *Mt* 5,48), nhưng lại cảm thấy gánh nặng của tội lỗi. (APV 22,8)

Chút suy tư

So với lẽ tự nhiên, người ta luôn thấy có một sự thật rất khác biệt thuộc đức tin chân chính của Ki-tô hữu... mà chính Thầy Giê-su đã giảng dạy rất đậm nét cho các tông đồ, các môn đệ là...: "Hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em. Như vậy, anh em mới được trở nên con cái của Cha anh em, Đấng ngự trên trời, vì Người cho mặt trời của Người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính".¹¹ Bất ngờ chưa! Có ai ngỡ ngàng không? Có ai phản đối không nhỉ? Vâng, "Hãy yêu kẻ thù... hãy cầu nguyện cho họ / Hãy thương kẻ khó... hãy giúp đỡ tận tình / Cả người công chính... lẫn những người bất chính / Bên trọng bên khinh... chưa phải là 'yêu thương'".¹² Vì thế, khi nghe biết rằng, các thánh nói chung, các thánh tử vì đạo nói riêng luôn sẵn sàng tha thứ cho người khác xúc phạm đến mình, thậm chí rất đặc biệt khi tha thứ cho các kẻ hành quyết mình... thì các Ki-tô hữu chân chính thường không lấy thế làm quá lạ. Chính Thầy Giê-su đã dạy và đã làm gương ngay trước lúc "sinh thì" trên thập tự giá: "Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm".¹³ Nghĩa là, cũng luôn cần có cái tâm hiền lành và trí khôn ngoan, như con rắn, như bồ câu.

Có câu chuyện kể rằng: một người nọ rất giàu có và quyền lực... thường hay nổi giận, đôi khi không vì lý do gì cả. Nếu có ai đó bị xúc phạm mà không nổi giận... thì ông cũng sẽ tức giận vì điều đó. Một hôm, nghe nói có một vị thánh nhân nọ chẳng bao giờ nổi giận, ông ta bèn tìm đến và dùng lời lẽ thóa mạ. Vị thánh này lắng

¹¹ *Mt* 5,44-45.

¹² BHvNB, *Sỏi đá vẫn cần có nhau*, T53, số 3.

¹³ *Lc* 23,34.



nghe cách kiên nhẫn... sau cùng mới hỏi: "Này ông, có gia đình hay người thân gì không nhỉ?" – "Vâng, tôi có rất nhiều bạn bè và người thân". – "Thế ông có đi thăm họ thường xuyên không?" – " Dĩ nhiên, rất thường xuyên". – "Thế ông có mang quà cáp gì để tặng khi thăm viếng họ không nhỉ?" – " Chắc chắn rồi. Chẳng bao giờ đến gặp họ mà tôi không mang quà". – "Thế giả sử như họ không nhận, ông sẽ làm gì với những món quà đó?" – "Tôi sẽ mang về và chia món quà đó cho các thành viên gia đình tôi". Ngay lúc đó vị thánh nhân mới nói, "Cũng tương tự như thế được không, ông đã cho tôi một món quà. Tôi không muốn nhận. Xin ông vui lòng mang về cho".

Vâng, giới răn yêu thương, yêu thương cả kẻ thù mà Thầy Giê-su dạy... chính là: "Hãy yêu thương nhau... vâng lời Thầy truyền dạy / Vận rủi lẽ may... vẫn một lòng yêu nhau / Mạnh khỏe yếu đau... mãi vì nhau nhất dạ / An nhàn vất vả... dậy sóng tĩnh triều nguyên / Mẫu hình rèn luyện... qua phong ba bão táp / Câu thơ vẫn đáp... núi đỉnh khớp lũng sâu / Dầu đang ở đâu... dầu làm gì bất cứ / Tương lai quá khứ... trong hiện tại yêu thương".¹⁴ Ki-tô hữu hãy luôn có hình ảnh của Thầy Giê-su trước mắt: "Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm".¹⁵ Vậy khi nghĩ đến cuộc thi THGD nói chung, THGD mùa III/2024 đang khởi động nói riêng, với các giải thưởng chú trọng đến những giá trị tinh thần... làm lan tỏa những giá trị Tin Mừng, tâm tình bác ái yêu thương của Tin-Cậy-Mến, chúng ta cũng sẽ không thể không nghĩ đến bốn phận đối thoại với các nền văn hóa mà ĐTGM Giu-se Nguyễn Năng nhắc đến ở trên... và âm nhạc nói chung, thánh nhạc nói riêng có những ưu thế nhất định. Còn nói theo kiểu của ĐGM Thông Vi Vu thì rõ ràng: "Sữa nuôi phần xác, hát nuôi phần hồn".¹⁶ Rất tuyệt vời!

11-5-2024

GTHH

¹⁴ BHvNB, *Sỏi đá vẫn cần có nhau*, T53, số 4.

¹⁵ Lc 23,34.

¹⁶ "Khôn ngoan thực thụ (chu toàn thánh ý), bất cứ việc chi (bất cứ điều gì), việc lớn quyết định (thình ý bề trên), việc nhỏ cũng nên (bàn với cấp dưới), không sợ ai cười (vì mình khiêm tốn), hát nuôi phần hồn (sữa nuôi phần xác), muôn vạn điều khác (phó thác Chúa Trời)" (*Sỏi đá vẫn cần...*, T85, số 10).

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 06/2024 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 07/06/2024; **Chủ Tế: LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 14/06/2024; **Chủ tế: LM Michael Nguyễn Tiến Bình**, Giáo xứ Phú Hạnh.
- Ngày 21/06/2024; **Chủ tế: LM Vinh Sơn Phạm Trung Thành**, CSsR.
- Ngày 28/06/2024; **Chủ tế: LM Đaminh Trần Dũng**, SSS.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA: Nhà Thờ Khiết Tâm** (28, đường Long Hưng, P.7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 04/06/2024 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT GIA ĐÌNH: Nhà Thờ Thị Nghè** (228 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.19, Q. Bình Thạnh) lúc 15g00, ngày 27/06/2024.

- **HẠT HỌC MÔN: Nhà Thờ Trung Mỹ Tây** (40/4, Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, H. Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 08/06/2024. **Chủ Tế: LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh Xứ Gx Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT SÀI GÒN-CHỢ QUÁN: Nhà Thờ Chợ Quán** (120, Trần Bình Trọng, P.2, Q.5) lúc 15g00, ngày 26/06/2024. **Chủ Tế: LM. Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Gx Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt SG-CQ.



- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q. 3), lúc 17g30, ngày 06/06/2024 (thứ Năm đầu tháng).
Chủ Tế: LM Michael Phạm Trường Trinh, Chánh xứ Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 04/06/2024 (thứ Ba đầu tháng).
Chủ tế: LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Bắc Dũng (748/2, Thống Nhất, P.15, quận Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 06/06/2024 (thứ năm ĐT).
Chủ Tế: LM Giuse Vũ Quang Trường, Chánh xứ Gx Bắc Dũng.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX và cầu nguyện theo các ý xin.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 04/2024

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN

HẠT CHÍ HÒA:

- 1.Anphongsô Trần Nguyễn Quốc Huy, Giáo xứ An Lạc.
- 2.Lh. Giuse Nguyễn Văn Xích, Giáo xứ An Lạc.
- 3.Maria Nguyễn Thị Mỹ, Giáo xứ An Lạc.
- 4.Giuse Nguyễn Văn Tài, Giáo xứ An Lạc.
- 5.Maria Nguyễn Thị Tâm, Giáo xứ An Lạc.
- 6.Catarina Nguyễn Thị Ngọc Lan, Giáo xứ An Lạc.
- 7.Maria Nguyễn Quỳnh Ly, Giáo xứ An Lạc.
- 8.Maria Nguyễn Thị Nhị, Giáo xứ Khiết Tâm.
- 9.Maria Harper Brenley Abbott, 2405 Kelton St. Fort Worth – TX 76133.

HẠT XÓM MỚI:

- 1.Lh. Maria Nguyễn Thị Tuyền, Giáo xứ Tử Đình.

HẠT PHÚ NHUẬN:

- 1.Ông Trịnh Bửu Chung, Giáo xứ Tân Hòa.

GIÁO PHẬN XUÂN LỘC:

- 1.Lh. Đaminh Lê Lý, Giáo xứ Duyên Lãng, hạt Long Khánh.

GIÁO PHẬN BÙI CHU:

1.Lh. Gioan Nguyễn Thanh Tâm, Giáo xứ Quần Phường, hạt Quần Phường (2 triệu).

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP CHO QUỸ BÁC ÁI CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

1.CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 300.000đ.

ÂN NHÂN GIÚP CÁC EM NGƯỜI DÂN TỘC GP BAN MÊ THUỘT:

1. Anh/chị Hoàng/Phượng, Giáo xứ Bến Cát, hạt Gò Vấp: 2.000.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ thánh Luy Gonzaga (21.6) và thánh Phêrô (29.6).

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
KÍNH CHÚC MỪNG LỄ BỔN MẠNG**

**ĐỨC CHA LUY GONZAGA NGUYỄN HÙNG VỊ
GM GP KONTUM**

**ĐỨC CHA PHÊRÔ HUỖNH VĂN HAI
GM GP VĨNH LONG**

**ĐỨC CHA PHÊRÔ NGUYỄN VĂN KHẨM
GM GP MỸ THO**

**ĐỨC CHA PHÊRÔ NGUYỄN VĂN VIÊN
GM PHỤ TÁ GP VINH**

Xin Thiên Chúa qua lời cầu bầu của Thánh quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên quý Đức Cha.





TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (05/2024) (Xin xem hình nơi trang bìa)

I- SINH HOẠT ĐỊNH KỲ:

THỨ SÁU ĐẦU THÁNG 03/05/2024, DO HẠT PHÚ THỊNH PHỤ TRÁCH

Tháng năm dâng Mẹ muôn vàn

Đóa hoa xinh đẹp trăm ngàn sắc hương

Tháng năm, Giáo Hội dành đặc biệt để tôn kính Đức Mẹ. Đức Trinh Nữ Maria là Mẹ Giáo Hội hoàn vũ, Mẹ của mỗi giáo hội địa phương, và là Mẹ của từng người tín hữu chúng ta. Tháng năm, người tín hữu Việt Nam vẫn quen gọi là tháng dâng hoa kính Đức Mẹ. Từ những tấm lòng đơn thành và những đóa hoa riêng lẻ ấy, những người con của Mẹ Maria đã cùng quy hội lại với nhau trong tình yêu, lòng thảo hiếu với người Mẹ hiền cao cả, vị từ mẫu của Con Thiên Chúa và là Mẹ của nhân loại.

Trong tâm tình đó, HH/LCTX giáo hạt Phú Thịnh hân hoan tiến về trung tâm LCTX giáo phận Xuân Lộc tại giáo xứ Suối Cát, để qua Mẹ đến với LCTX.

- **14g30-16g00:** Giờ kinh LCTX.

Khi cử hành giờ kinh, toàn thể hội viên và cộng đoàn cùng ca vang lời: “Lạy Chúa Giêsu con tin thác vào Chúa”. Tín thác vào Chúa là cách sử dụng khiêm tốn và tự do, thuộc về ý chí tự do của con người. Quy phục ý chí của con người vào ý muốn của Thiên Chúa. Đây là đức tin, đức cậy, đức mến được biến đổi qua hành động, hầu đáp lại Lòng Thương Xót vô cùng của Thiên Chúa. Mỗi lời kinh được dâng lên Chúa Cha, qua công nghiệp tử nạn và phục sinh của Chúa Giêsu. Lời kinh thống thiết van nài Lòng Thương Xót của Chúa cho bản thân và cho toàn thế giới.

Lân chuỗi mân côi và dâng hoa: “Cầu nguyện bằng kinh Mân Côi là một cuộc hành hương, bởi vì suy ngẫm đòi hỏi người ta phải có những chuyển viếng thăm tâm linh, đến các thánh địa gắn liền với cuộc sống của Chúa Giesu và Đức Maria” (Đức Giáo Hoàng Benedicto XVI). Lạy Mẹ Maria, Mẹ sáng ngời nhân đức, Mẹ thánh thiện tinh tuyền. Chúng con dâng lên Mẹ bó hoa thiêng được đan

xen bằng những tràng chuỗi mân cô, những hy sinh, những việc tông đồ bác ái, và những bó hoa tươi thắm, để xin Mẹ giúp chúng con, nhờ ơn Chúa biến đổi dẫn chúng con tới sự thánh thiện. Lạy Mẹ Maria yêu mến, cùng với những bó hoa tươi thắm dâng lên Mẹ, chúng con cũng xin cho tâm trí nở thành hoa yêu mến. Xin cho lời kinh của chúng con cũng biến thành những khúc nhạc yêu mến Mẹ. Xin giúp chúng con yêu mến Chúa Giêsu con Mẹ bây giờ và mãi mãi.

• **16g00 - 17g30:** Cung nghinh và Thánh lễ trọng thể kính LCTX:

Cuộc rước thật trang nghiêm, sốt sắng, đây là hành vi nhân linh của từng người, là việc biểu tỏ đức tin trong sự tôn vinh kính thờ Thiên Chúa, nguồn mạch tình yêu, nguồn mạch lòng thương Xót.

Đức Cha Giuse, ngài muốn nối dài cánh tay của LCTX để chạm tới từng người, như để thông ban cho con cái nguồn an ủi, sự nâng đỡ của Thiên Chúa. Tất cả các bệnh nhân, những người đau khổ, nghèo đói, thất nghiệp và những tội lỗi... như tìm thấy được hơi ấm của tình yêu, sự biến đổi ngọt ngào của LCTX. Đã có những giọt nước mắt, có tiếng khóc thổn thức từ đáy lòng. Tiếng khóc là một tuyên xưng về nỗ lực của con người, và chỉ lúc này, con người mới mở miệng van xin. Thật vậy, chỉ có trong niềm tin, chúng ta mới hiểu được giá trị của tiếng khóc.

Bước vào thánh lễ, lời nói đầu và trong phần giảng lễ, Đức Cha đã đón nhận ơn Chúa Thánh Thần để giúp cộng đoàn phục vụ hiểu được các chân lý được mạc khải trong Lời Chúa.

1. Đức Maria là một Eva mới và là Mẹ thật của chúng sinh. Eva cũ đã bất trung, không vâng lời, đã đánh mất hoàn toàn ân sủng. Thiên Chúa đã tạo dựng nên Mẹ Maria là đấng tinh tuyền thánh thiện, vô nhiễm nguyên tội, đấng đầy ơn phúc, Mẹ đã vâng phục tuyệt đối trong sự vâng phục của Chúa Giêsu con Mẹ.

2. Đức Maria là Mẹ của Hội Thánh: Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Chúa Giêsu, đầu hội thánh, nên Mẹ cũng là Mẹ của nhiệm thể Ngài. Là Mẹ giáo hội, Mẹ đã cộng tác trong đức ái để sinh ra các tín hữu. Ngày giáo hội khai sinh trong ánh lửa Chúa Thánh Thần, Mẹ hiện diện giữa lòng Giáo Hội. Lạy Mẹ Maria, Mẹ Giáo Hội, Mẹ đã trung thành cộng tác chặt chẽ vào công trình cứu chuộc nhân loại của



Chúa Giêsu. Xin Mẹ thương dìu dắt Giáo Hội, để khi chiêm ngưỡng sự thánh thiện và noi gương đức ái của Mẹ, và khi trung thành thi hành thánh ý Thiên Chúa, Giáo Hội khai bùng lên ngọn lửa nhiệt thành truyền bá tin mừng nơi các dân tộc.

Kết lễ: Bà trưởng HH/LCTX giáo hạt Phú Thịnh đã dâng lên Đức Cha, quý cha quản hạt Gia Ray và Phú Thịnh, quý cha đặc trách, quý cha đồng tế, quý tu sĩ, quý chức, quý cộng đoàn tâm tình cảm mến tri ân, cùng với những cánh hoa tươi thắm và món quà của lòng biết ơn.

Thánh lễ kết thúc bằng phép lành trọng thể như được Ba Ngôi Thiên Chúa sai đi đem tình yêu và lòng thương xót đến cho mọi người. Tất cả cộng đoàn hân hoan ra về như đã kín múc được no thỏa ân sủng từ Lòng Thương Xót Chúa và từ nơi Đức Mẹ.

Bài viết: Toma Maria Nguyễn Thế Quyền, Trưởng BPV /HHLCTX/GpXL

Hình ảnh: Ban Truyền Thông Suối Cát

II- CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XỐT THÁNG 06 NĂM 2024.

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 07/06/2024

Giáo hạt Hòa Thanh phụ trách

Kính Thánh Tâm Chúa Giêsu (lễ phục Trắng).

Ngày thế giới xin ơn thánh hóa các linh mục.

Chủ đề: Xin Chúa thánh hóa các linh mục. Cầu cho những người đau khổ tìm được sự ủi an nơi Thánh Tâm Chúa.

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00' – 14g30': Đón tiếp

14g30' – 15g30': Giờ Kinh kính LCTX

Kinh cầu Thánh Tâm Chúa Giêsu - Cầu cho các linh mục.

15g30' – 16g00': Giải lao

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Lm Giuse Trần Phú Sơn

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

CÁC BÀI THƯỜNG HUẤN DÀNH CHO GIÁO DÂN

Chủ đề thường huấn 5/2024:

**NGƯỜI TRẺ & TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN:
XÂY DỰNG GIÁO HỘI TƯƠNG LAI**

BÀI I

Vai Trò Của Người Trẻ Trong Đời Sống Giáo Hội

Lm Toma Vũ Ngọc Tín SJ

Trong bối cảnh Giáo hội hiện đại, giới trẻ không chỉ là nguồn lực của tương lai mà còn là nhân tố quan trọng đối với sự phát triển của đời sống Giáo hội ngày nay. Sự tham gia của họ mang đến sự tươi mới, đổi mới và tiếp năng lượng cho cộng đồng tín hữu, đồng thời đóng góp vào việc duy trì và phát triển các giá trị tâm linh truyền thống trong kỷ nguyên số.

Trước hết, người trẻ đóng góp vào sự sống động của Giáo Hội. Giới trẻ mang lại sức sống mới cho Giáo hội thông qua sự nhiệt tình và khả năng thích ứng với thời đại. Họ tham gia vào các hoạt động của Giáo hội với tâm thế sẵn sàng học hỏi và đóng góp, từ các sinh hoạt cộng đoàn đến các sáng kiến truyền giáo và từ thiện xã hội. Sự kết nối giữa giới trẻ và Giáo hội không chỉ qua các hoạt động truyền thống mà còn thông qua công nghệ và mạng xã hội, giúp lan tỏa giáo lý và tăng cường sự gắn kết cộng đồng.

Kế đến, người trẻ cũng là nguồn cảm hứng cho các sáng kiến đổi mới trong Giáo hội. Họ mang đến cái nhìn mới mẻ và phương pháp tiếp cận độc đáo trong việc giải quyết các vấn đề và thách thức mà Giáo hội đang đối mặt, như việc hòa nhập công nghệ trong giáo dục đức tin, phát triển các ứng dụng di động cho hoạt động giáo lý, và sử dụng mạng xã hội để tăng cường sự tương tác giữa các thành viên trong Giáo hội.

Tuy nhiên, dù sở hữu nhiều tiềm năng, giới trẻ cũng đối mặt với nhiều thách thức trong việc phát triển và thể hiện đức tin trong một xã hội ngày càng đa dạng và thế tục. Giáo hội cần phải tạo điều kiện cho họ để phát huy khả năng này, thông qua việc cung cấp giáo dục và đào tạo, tạo môi trường cho họ được lắng nghe, được thấu hiểu và được khuyến khích phát triển các tài năng cá nhân cũng như đức tin của mình.



Vì thế cho nên, người trẻ cần được hỗ trợ và phát triển lãnh đạo. Đó là một trong những vai trò quan trọng nhất của giới trẻ là sự phát triển lãnh đạo trong tương lai của Giáo hội. Giáo hội cần hỗ trợ giới trẻ thông qua các chương trình đào tạo lãnh đạo, tạo cơ hội cho họ tham gia vào quản lý và hoạch định trong Giáo hội, từ đó giúp họ chuẩn bị sẵn sàng cho các vai trò lãnh đạo trong tương lai, không chỉ trong bối cảnh Giáo hội mà còn trong cộng đồng và xã hội.

Tóm lại, người trẻ là chìa khóa cho sự phát triển bền vững và thích ứng của Giáo hội trong thời đại mới. Vai trò của họ không chỉ dừng lại ở việc kế thừa, mà còn là những người đổi mới và đóng góp tích cực vào sự phát triển của Giáo hội. Việc tạo điều kiện và khuyến khích giới trẻ tham gia vào đời sống và sứ mệnh của Giáo hội là yếu tố then chốt để Giáo hội không chỉ duy trì mà còn phát triển mạnh mẽ trong tương lai.

Hỏi tâm

1. Là một người có trách nhiệm trong Giáo xứ, anh chị em có thể làm gì để tạo dựng một môi trường cổ vũ và hỗ trợ người trẻ tham gia vào đời sống Giáo Hội? Có thể làm gì để hỗ trợ người trẻ đối diện các thách thức khi sống đức tin trong xã hội hiện đại?

2. Người trẻ có thể tham gia như thế nào vào đời sống giáo xứ? Giáo xứ có sáng kiến hoặc chương trình gì nhằm phát triển khả năng lãnh đạo của người trẻ?

3. Giáo xứ có thể làm gì để tiếng nói của người trẻ được lắng nghe? Làm thế nào bạn có thể cải thiện quá trình người trẻ được lắng nghe và đóng góp tích cực vào việc tìm kiếm giải pháp sáng tạo cho những vấn đề chung của giáo xứ?

BÀI II

Nuôi Dưỡng Ý Thức Sứ Mệnh Nơi Người Trẻ

Lm Anton Hà Văn Minh

Ngỏ lời với các bạn trẻ tại Denver, Hoa Kỳ, tháng 7 năm 1993, ngài đã mạnh mẽ kêu gọi: "Các con đừng sợ, hãy đi đến mọi ngõ phố, mọi nơi công cộng, giống như các tông đồ đầu tiên để loan báo Đức Kitô và Tin Mừng cứu độ cho mọi nơi. Đừng xấu hổ vì Tin Mừng. Đây là lúc phải rao giảng trên mái nhà... chính các con là

những người hãy lên đường đến với mọi nơi và mời gọi mọi người đến dự bữa tiệc mà Thiên Chúa đã chuẩn bị cho dân Ngài”.

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II không ngần ngại mời gọi các bạn trẻ lên đường loan báo Tin Mừng, vì hơn bao giờ hết, các bạn trẻ phải mạnh dạn ghé vai vào gánh vác công việc tông đồ, nói như Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, các bạn trẻ là “chủ thể tích cực, tham gia vào việc Phúc âm hóa và đổi mới xã hội”¹⁷. Giáo hội, sau Công Đồng Vaticano II đã không ngừng mời gọi các bạn trẻ dẫn thân mang Tin Mừng Đức Kitô chiếu giải trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống mình. Thiết tha kêu gọi các bạn trẻ dẫn thân phục vụ cho Tin Mừng, vì “Giáo hội nhìn thấy nơi giới trẻ con đường hướng về tương lai đang đợi mình, và Giáo hội nhận ra nơi giới trẻ hình ảnh và lời nhắc nhở về sự tươi trẻ mà Thần Khí của Đức Kitô dùng để không ngừng làm phong phú Giáo hội”¹⁸ Thánh Giáo hoàng Phaolo VI đã khẳng định ‘Chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi có mọi lý do để đặt sự tín nhiệm vào giới trẻ Kitô giáo: Giới trẻ sẽ không làm cho Giáo hội thất vọng nếu Giáo hội có đủ những người lớn tuổi hơn có khả năng hiểu giới trẻ, yêu giới trẻ, hướng dẫn giới trẻ và mở ra cho giới trẻ tương lai bởi thông truyền cho giới trẻ sự trung tín hoàn toàn với Sự Thật luôn tồn tại’¹⁹

Khi mời gọi các bạn trẻ đảm nhận công việc loan báo Tin Mừng như là chủ thể, Giáo Hội ý thức rằng một số người trẻ có một khát vọng về Thiên Chúa, mặc dù không phải là tất cả những phác họa về Thiên Chúa đã được mặc khải. Một số bạn trẻ khác mơ ước về tình huynh đệ, một điều không phải là không quan trọng. Nhiều bạn trẻ có một khát vọng thực sự muốn phát triển các tài năng của mình để cống hiến điều gì đó cho đời. Còn một số khác thì lại nhạy cảm đặc biệt với nghệ thuật, hay muốn sống hoà điệu với thiên nhiên, cũng có bạn trẻ chỉ quan tâm lớn về truyền thông, ngoài ra có bạn nuôi dưỡng một khát vọng sâu xa muốn sống đời mình cách khác biệt. Đó là những khởi điểm thật sự, những nguồn lực nội tại

¹⁷ Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolo II, Tông huấn Người Tín Hữu Giáo Dân (*Christifideles Laici*) Số 46.

¹⁸ Nt.

¹⁹ Thánh Giáo hoàng Phaolô VI, Tông huấn *Hãy Vui Mừng trong Chúa (Gaudete in Domino)*, 1975, số 6.



đang chờ đợi và sẵn sàng đón nhận một lời thúc đẩy, soi sáng và khích lệ²⁰.

1- Cổ võ việc thường xuyên tiếp cận Lời Chúa

Từ khởi điểm khát vọng nơi các bạn trẻ, Giáo hội muốn khơi gợi các bạn trẻ hướng tới khát vọng về một cuộc gặp gỡ với Giêsu, từ đó các bạn sẽ cảm nhận nhu cầu tông đồ mà các bạn cần phải dẫn thân. Con đường hướng các bạn trẻ đến gặp Chúa Giêsu chính là Lời Chúa được ghi lại trong cuốn Kinh Thánh, nói như Thánh Giêrônimô: “không biết Kinh Thánh là không biết Chúa Kitô”²¹, vì Lời trong Kinh Thánh là Lời Tình yêu của Thiên Chúa tỏ bày cho nhân loại, Lời Tình yêu đó đã được cụ thể hóa nơi con người Đức Giêsu Kitô. Vì thế, con đường dẫn đến gặp Đức Kitô các cá vị không gì hơn chính là Lời Chúa.

Giữa một xã hội ồn ào và bon chen này, các bạn trẻ chắc chắn cũng bị lôi cuốn vào thế giới đầy náo nhiệt này, và ý thức việc tông đồ có lẽ cũng không còn là được quan tâm. Bởi đó hơn bao giờ hết, các bạn trẻ cần được khơi gợi lại tâm thức tông đồ qua việc khích lệ các bạn đến với Lời Chúa. Đức Thánh cha Phanxicô trong thông điệp “ánh sáng Đức tin” đã khẳng định: “Lời đầu tiên mà Thiên Chúa nói với chúng ta nơi Đức Giêsu, không phải là một lời nói suông, song đây chính là ‘Ngôi Lời’ hằng sống”²².

Nhưng làm sao các bạn trẻ có thể tìm một Đức Kitô sống động qua lời? Chắc chắn, điều cần thiết là cần hướng dẫn các bạn cầu nguyện và suy gẫm về Lời Chúa. Đức Phanxicô đã dạy: “Không có trang nào của Tin Mừng mà không có chỗ cho chúng ta. Đối với những người Ki-tô hữu chúng ta, suy gẫm là một cách để gặp gỡ Chúa Giêsu. Và bằng cách này, chỉ bằng cách này, chúng ta mới có thể tìm thấy chính mình. Đây không phải là sự co cụm lại nơi chính mình nhưng là đến với Chúa Giê-su và từ Người chúng ta gặp chính mình được chữa lành, được sống lại, được củng cố nhờ ơn của

²⁰ X. Đức Phanxicô, Tông huấn Chúa Kitô Đang Sống (Christus Vivist) số 84

²¹ T. Giêrônimô, *Comm. in Is.*, Prol.: PL 24, 17.

²² Đức Phanxicô, Thông điệp Ánh Sáng Đức Tin (Lumen Fidei) số 15.



Chúa Giê-su. Và gặp gỡ Chúa Giê-su Đấng Cứu Thế của tất cả chúng ta, nhờ sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần."²³

Chính khi gặp gỡ được Đức Kitô, nhiệt khí làm tông đồ nơi các bạn trẻ sẽ bùng lên, và chắc chắn sự dẫn thân của các bạn trẻ sẽ mang lại nhiều hoa trái. Do đó tổ chức gặp gỡ Lời Chúa và hướng dẫn cầu nguyện với Lời Chúa dành cho bạn trẻ là phương thể cấp bách cần được thực hiện trong việc canh tân mục vụ của Giáo xứ.

2- Khuyến khích lãnh nhận Bí tích Thánh Thể

Không thể có ý thức tông đồ nếu các bạn trẻ không thường xuyên tiếp cận các Bí tích. Đức Phanxicô đã nói: Để truyền thông sự sung mãn mà chúng ta có được qua việc gặp gỡ đức Kitô "có một công cụ đặc biệt bao gồm toàn thể con người, thân xác và tinh thần, đời sống nội tâm và những liên hệ. Công cụ ấy là các Bí Tích, được cử hành trong phụng vụ của Hội Thánh"²⁴, và đặc biệt, nhiệt tình Tông đồ sẽ được nuôi dưỡng qua Bí tích Thánh Thể, vì đây là lương thực quý báu cho đức tin: một cuộc gặp gỡ với Đức Kitô thực sự hiện diện trong hành động tối cao của tình yêu, món quà ban sự sống của chính mình²⁵

Quả thật, tự bản chất, Bí tích Thánh Thể đòi được thông truyền cho mọi người. "Điều mà thế giới cần chính là tình yêu Thiên Chúa, là gặp gỡ Đức Kitô và tin vào Người. Chính vì thế, Thánh Thể không chỉ là nguồn sống và chóp đỉnh đời sống của Hội Thánh; Thánh Thể cũng là nguồn sống và chóp đỉnh sứ vụ của Hội Thánh: "*Một Hội Thánh thật sự sống Thánh Thể là một Hội Thánh truyền giáo*". Chính chúng ta có bốn phận phải nói cho anh chị em chúng ta với niềm xác tín: "*Điều chúng tôi đã thấy và đã nghe, chúng tôi loan báo cho cả anh em nữa, để chính anh em cũng được hiệp thông với chúng tôi*" (1Ga 1, 3). Thực tế, chẳng có gì đẹp hơn việc gặp gỡ Đức Kitô và thông truyền Đức Kitô cho mọi người.²⁶

²³ Đức Phanxicô, suy gẫm – cách thể cầu nguyện giúp chúng ta gặp Chúa Giê-su và tìm thấy chính mình, đề tài của bài giáo lý được Đức Thánh Cha Phanxicô trình bày trong buổi tiếp kiến chung được truyền trực tiếp từ Thư viện Đỉnh Tông tòa vào sáng thứ Tư 28-4-2021. Nguồn: Vatican News

²⁴ Đức Phanxicô, Thông điệp Ánh Sáng Đức Tin (Lumen Fidei) số 40.

²⁵ X. nt

²⁶ Đức Bênêdictô XVI, Tông Huấn Bí tích Tình Yêu (Sacramentum Caritatis), số 84



Việc khích lệ các bạn trẻ siêng năng lãnh nhận Thánh Thể, là cách thể nuôi dưỡng ý thức tông đồ tốt nhất, bởi nói như Đức Bênêdictô XVI: “sự kinh ngạc thích thú trước hồng ân mà Thiên Chúa ban tặng chúng ta trong Đức Kitô in sâu vào đời sống chúng ta một sự năng động mới, thúc đẩy chúng ta trở nên những chứng nhân cho tình yêu của Ngài. Chúng ta chỉ trở nên những chứng nhân khi có một Đấng khác tỏ hiện và thông truyền qua hành động, lời nói và thái độ của chúng ta”²⁷.

3- Khích lệ các bạn trẻ tham gia vào chương mục vụ giới trẻ

Để nuôi dưỡng ý thức công việc tông đồ của các bạn trẻ, một điều không thể bỏ qua, chính là làm cho các bạn trẻ nhận ra chính các bạn là chủ thể tích cực của công việc Loan báo Tin Mừng, vì giới trẻ thuộc về Giáo Hội Và Giáo Hội thuộc về giới trẻ sứ mạng của Giáo Hội cũng là sứ mạng của các bạn trẻ. Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nhấn mạnh: “Đừng coi giới trẻ chỉ như đối tượng của mỗi quan tâm mục vụ của Giáo Hội mà thôi: thực sự, giới trẻ đáng được và phải được khuyến khích trở thành những chủ thể tích cực, tham gia vào việc Phúc-âm-hóa và đổi mới xã hội”²⁸.

Bởi đó phải cần phải kiến tạo một cuộc đối thoại giữa các bạn trẻ với Giáo hội, cụ thể là Giáo Hội địa phương hay cộng đoàn Giáo xứ, chúng ta nên biết: “Giáo Hội có rất nhiều điều để nói với giới trẻ và giới trẻ có rất nhiều điều để nói với Giáo Hội. Cuộc đối thoại hỗ tương này phải được thực hiện một cách thật thân tình, trong sáng và can đảm, nó sẽ cổ vũ việc gặp gỡ và trao đổi giữa các thế hệ, sẽ là nguồn mạch phát sinh sự phong phú và tươi trẻ cho Giáo Hội cũng như cho xã hội”²⁹. Các vị chủ chăn cần giúp cho người trẻ nhận ra nhu cầu cấp bách của công việc loan báo Tin Mừng để người trẻ “đảm nhận một vai trò quan trọng hơn nữa trong các chương trình mục vụ.”³⁰. Nói cách khác, “chính người trẻ là tác nhân của Mục vụ Giới trẻ. Chắc chắn họ cần được hỗ trợ và hướng dẫn, nhưng đồng thời họ cũng phải được tự do phát triển những

²⁷ Nt.

²⁸ Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, Tông huấn Người Tín Hữu Giáo Dân (*Christifideles Laici*) Số 46

²⁹ Nt.

³⁰ Đức Phanxicô, Tông huấn Chúa Kitô Đang Sống (*Christus Vivist*) số 202.

cách thức mới với tinh thần sáng tạo và táo bạo.”³¹ (số 203). Nói như Đức Phanxicô: “Mục vụ giới trẻ cần được linh động hơn và mời người trẻ đến với các sự kiện mà nơi đó, người trẻ không chỉ có cơ hội để học hỏi, nhưng còn để chia sẻ cuộc sống, liên hoan, hát múa, nghe những câu chuyện thực của các chứng từ và cùng nhau gặp gỡ Thiên Chúa hằng sống trong cộng đoàn”³².

Chắc chắn các bạn trẻ luôn khao khát được đồng hành với Giáo Hội trong việc loan báo Tin Mừng, các bạn cần một sự đồng cảm và sự khích lệ từ Giáo Hội, các bạn cần có một cuộc đối thoại để từ đó các bạn cảm nhận được sự gặp gỡ của các con tim nảy sinh từ một tình yêu, từ con tim này mọi người thể hiện tình liên đới biết tôn trọng lẫn nhau, chia sẻ vui buồn với nhau và tình huynh đệ được đề cao. Để từ cuộc đối thoại này, các bạn sẽ khám phá rằng, việc dẫn thân làm tông đồ không là một cảm hứng từ nhiệt huyết của tuổi trẻ, nhưng đây chính là một lời đáp trả yêu thương với Đấng đã đến gặp các bạn qua Lời Chúa, qua Thánh Thể. Vì thế, các vị chủ chăn cần “tạo ra các cơ hội để làm mới và đào sâu kinh nghiệm cá vị của mỗi người về tình yêu của Thiên Chúa và của Đức Giêsu Kitô đang sống. Có thể làm điều này bằng những cách thức khác nhau như: chia sẻ chứng từ, các bài hát, giờ cầu, suy niệm Lời Chúa, và thậm chí là sử dụng các mạng xã hội cách khôn ngoan”³³.

BÀI III

Nuôi Dưỡng Cảm Thức Thuộc Về Giáo Hội Nơi Người Trẻ

Lm Toma Vũ Ngọc Tín SJ

Trong bối cảnh hiện đại, một trong những thách thức lớn nhất mà Giáo hội phải đối mặt là làm thế nào để nuôi dưỡng cảm thức thuộc về đối với người trẻ. Sự tham gia và cảm thức thuộc về không chỉ đơn thuần là sự hiện diện thường xuyên tại các hoạt động Giáo hội, mà còn bao hàm việc cảm thấy mình là một phần của cộng đồng, có tiếng nói và ảnh hưởng trong cộng đoàn. Để đạt được điều này, Giáo hội cần phát triển các phương pháp tiếp cận

³¹ Nt, số 203

³² Nt số 204

³³ Nt, số 2014



toàn diện, đồng cảm và linh hoạt để đáp ứng nhu cầu và kỳ vọng của giới trẻ.

Một cách tổng quát, Giáo Hội cần tạo dựng môi trường gần gũi với người trẻ, làm cho người trẻ dễ tiếp cận. Giáo hội cần tạo ra một môi trường mở, nơi mọi người trẻ cảm thấy được chào đón, được trân trọng và có giá trị. Điều này bao gồm việc tôn trọng sự đa dạng của họ, từ khác biệt cá nhân cho đến các nền tảng văn hóa và kinh nghiệm sống khác nhau. Việc áp dụng một thái độ bao dung và không phán xét sẽ giúp họ cảm thấy an toàn và được chấp nhận, từ đó thúc đẩy sự tham gia tích cực hơn trong các hoạt động của Giáo hội.

Bên cạnh đó, Giáo hội cần nỗ lực cập nhật và làm mới các chương trình giáo dục đức tin để phù hợp với ngôn ngữ, phong cách sống và cách thức tư duy của giới trẻ hiện nay. Các khóa học hay buổi học không chỉ nên giảng dạy về lý thuyết mà còn phải kết nối với thực tế cuộc sống và những vấn đề mà người trẻ quan tâm. Việc sử dụng công nghệ, truyền thông mạng xã hội và các phương tiện hiện đại khác trong việc giảng dạy sẽ giúp họ cảm thấy đức tin có liên quan mật thiết tới đời sống của chính họ.

Thêm vào đó, Giáo hội cần khuyến khích sự tham gia của người trẻ không chỉ như là người nhận mà còn là những người đóng góp chủ động cho cộng đồng. Việc này có thể thực hiện thông qua việc mời gọi họ tham gia vào các nhóm lãnh đạo, các dự án phục vụ cộng đồng, và các vai trò quyết định trong các sáng kiến của Giáo hội. Bên cạnh đó, việc thiết lập các mối quan hệ đồng hành, nơi các linh mục và giáo dân có nhiều kinh nghiệm hơn chia sẻ và hỗ trợ người trẻ, sẽ giúp họ cảm thấy mình là một phần không thể tách rời của Giáo hội.

Sau cùng, Giáo hội cần thừa nhận và tôn trọng tiếng nói của người trẻ như một phần quan trọng trong việc hình thành và phát triển chính sách của mình. Người trẻ cần được lắng nghe và những ý kiến của họ phải được coi trọng khi Giáo hội đưa ra các quyết định quan trọng. Điều này không chỉ giúp họ cảm thấy được quan tâm mà còn thể hiện sự tôn trọng và đánh giá cao đóng góp của họ.

Tóm lại, nuôi dưỡng cảm thức thuộc về Giáo hội nơi người trẻ là một nhiệm vụ không thể thiếu để đảm bảo sự phát triển bền vững

của Giáo hội trong tương lai. Bằng cách thực hiện các bước trên, Giáo hội không chỉ giữ chân được người trẻ mà còn truyền cảm hứng và trang bị cho họ để trở thành những tín hữu trưởng thành, đóng góp tích cực cho Giáo hội và xã hội.

Hồi tâm

1. Giáo xứ có thể tạo dựng môi trường thế nào để người trẻ cảm thấy được trân trọng và có giá trị trong Giáo hội? Có thể thực hiện những việc cụ thể nào hơn nhằm khuyến khích người trẻ tham gia vào đời sống giáo xứ?

2. Chương trình giáo dục đức tin hiện tại của Giáo xứ có đang được cập nhật để phù hợp với ngôn ngữ, phong cách sống và cách thức tư duy của giới trẻ không? Bạn có nhận thức được sự cần thiết trong việc tích hợp công nghệ và mạng xã hội vào quá trình giảng dạy không?

3. Bạn đã làm gì để khuyến khích và hỗ trợ người trẻ không chỉ là người nhận mà còn là những người đóng góp chủ động trong cộng đồng? Bạn có cung cấp cơ hội để họ tham gia vào các vai trò lãnh đạo và quyết định trong Giáo xứ không? Làm thế nào bạn có thể tăng cường việc này để thực sự thừa nhận và tôn trọng tiếng nói của họ trong quá trình hình thành và phát triển chính sách của Giáo hội?

BÀI IV

Người trẻ tu dưỡng nhân đức: Sống tinh thần lãnh đạo như Giêsu

Lm Toma Vũ Ngọc Tín SJ

Trong hành trình tu dưỡng nhân đức và phát triển tinh thần lãnh đạo, người trẻ trong Giáo hội có thể tìm thấy một mẫu mực vô cùng cao cả và thiết thực trong chính cuộc đời và sứ mệnh của Chúa Giêsu Kitô. Lấy gương mặt của Ngài làm chuẩn mực, người trẻ không chỉ học cách sống nhân đức mà còn phát triển được tâm hồn lãnh đạo nhằm phục vụ và yêu thương tha nhân.

1. Nhân đức của sự khiêm nhường và phục vụ. Chúa Giêsu dạy cho chúng ta về tầm quan trọng của nhân đức khiêm nhường và sự phục vụ không mệt mỏi. Ngài không chỉ là lãnh đạo tối cao mà còn là người phục vụ mọi người, từ những hành động nhỏ nhất như rửa chân cho các môn đệ. Người trẻ học được rằng, để trở thành một nhà lãnh đạo giống như Chúa Giêsu, họ cần phải biết đặt lợi ích của



người khác lên trước, đồng thời thực hiện các hành động phục vụ một cách khiêm tốn và tận tâm.

2. Tinh thần lãnh đạo như Chúa Giêsu. Chúa Giêsu thể hiện tinh thần lãnh đạo thông qua việc kiên định với sứ mệnh của mình dù trong hoàn cảnh khó khăn nhất. Sự kiên nhẫn, lòng kiên trì, và khả năng giữ vững mục tiêu trong mọi thử thách là những bài học quý giá mà người trẻ cần phải học hỏi để nuôi dưỡng tinh thần lãnh đạo của mình. Việc bắt chước những phẩm chất này giúp họ phát triển được khả năng dẫn dắt và gánh vác trách nhiệm trong cộng đồng và Giáo hội.

3. Sự liên kết chặt chẽ với Thiên Chúa. Một yếu tố quan trọng khác trong cuộc sống của Chúa Giêsu là mối liên kết chặt chẽ và sâu sắc với Thiên Chúa Cha. Người trẻ được khích lệ phát triển một mối quan hệ mật thiết với Thiên Chúa thông qua đời sống cầu nguyện và thiêng liêng, điều này sẽ là nền tảng vững chắc cho sự lớn mạnh trong đức tin và nhân đức. Tương tự, sự lắng nghe và tuân theo ý Chúa sẽ dẫn dắt họ trở thành những nhà lãnh đạo có đạo đức và tầm nhìn sâu rộng.

4. Tính cách thử thách và kiên cường. Trong cuộc đời và sứ mệnh của mình, Chúa Giêsu đã vượt qua nhiều thử thách lớn, từ sự căm dỗ trong sa mạc cho đến thử thách cuối cùng trên thập giá. Từ đó, người trẻ học được rằng mọi thử thách và khó khăn đều có thể được vượt qua bằng niềm tin và sự trung thành với Thiên Chúa. Sự kiên cường và lòng dũng cảm là những đức tính cần thiết cho một nhà lãnh đạo tốt, giúp họ không chỉ dẫn dắt mà còn truyền cảm hứng cho người khác.

Kết luận, để nuôi dưỡng nhân đức và phát triển tinh thần lãnh đạo giống như Chúa Giêsu, người trẻ cần rèn luyện tính khiêm nhường, phục vụ, sự kiên trì, và mối quan hệ mật thiết với Thiên Chúa. Qua đó, họ không chỉ phát triển bản thân mà còn có thể góp phần xây dựng một Giáo hội và xã hội tốt đẹp hơn.

Hồi tâm

1. Là một người có trách nhiệm trong Giáo hội, bạn làm gì để khuyến khích và hỗ trợ người trẻ trong hành trình tu dưỡng nhân đức và phát triển tinh thần lãnh đạo? Bạn có cung cấp những tấm gương mẫu mực như Chúa Giêsu để họ noi theo, và tạo ra những

cơ hội để họ thực hành những bài học này trong cuộc sống thực không?

2. Trong nỗ lực của mình để hỗ trợ người trẻ, bạn tạo điều kiện thế nào để họ có thể phát triển một mối quan hệ sâu sắc và mật thiết với Thiên Chúa? Bạn có khuyến khích họ tham gia vào đời sống cầu nguyện và các hoạt động thiêng liêng giúp họ lắng nghe và hiểu rõ hơn về ý Chúa không?

3. Bạn làm thế nào để giúp người trẻ nhận ra và vượt qua các thử thách trong hành trình đức tin và lãnh đạo của họ, tương tự như những thách thức mà Chúa Giêsu đã đối diện? Bạn giúp họ học cách kiên cường và dũng cảm để không chỉ đối mặt với khó khăn mà còn trở thành nguồn cảm hứng cho người khác trong cộng đồng không.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể hai Thánh Phêrô và Phaolô Tông đồ (29.6).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

LM PHÊRÔ TRẦN QUỐC HẢI
Linh hướng CĐ LCTX Giáo miền Kon Tum

LM PHAOLÔ PHẠM MINH TÂN
Đặc trách Hội LCTX GP Bà Rịa

LM PHÊRÔ VŨ VĂN THÌN
Linh hướng CĐ LCTX GP Hải Phòng

LM PHÊRÔ NGUYỄN XUÂN ANH, SJ
Phó linh hướng CĐ LCTX Miền GiaLai

Xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Cha.

DIỄN ĐÀN

LÃNH NHẬN THÁNH THỂ

TRÂM THIÊN THU



Thánh Tử Trên Trời Tự Hạ Xuống

Phàm Nhân Dưới Đất Được Đưa Lên

Chính Chúa Giêsu đã thiết lập Bí tích Thánh Thể trước khi chịu chết để cứu độ nhân loại (x. Mt 26:26-29; Mc 14:22-25; Lc 22:19-20; 1 Cr 11:23-25). Đó là điều bí nhiệm vượt ngoài tầm hiểu của phàm nhân – những kẻ phàm phụ tục tử với trí tuệ thô thiển và nông cạn.

Thứ Năm Tuần Thánh, khi ăn mừng Lễ Vượt Qua với các môn đệ, Chúa Giêsu cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, bẻ ra, rồi trao cho các môn đệ và nói: *"Anh em cầm lấy mà ăn, đây là mình Thầy"* (Mt 26:26; Mc 14:22; Lc 22:19). Sau đó, Ngài cầm lấy chén, cũng dâng lời tạ ơn, trao cho các môn đệ và nói: *"Tất cả anh em hãy uống chén này, vì đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra cho muôn người được tha tội"* (Mt 26:27-28; Mc 14:24; Lc 22:20). Rồi Ngài nói như lời trần trời: *"Thầy bảo cho anh em biết: từ nay, Thầy không còn uống thứ sản phẩm này của cây nho, cho đến ngày Thầy cùng anh em uống thứ rượu mới trong Nước của Cha Thầy"* (Mt 26:29; Mc 14:25).

Rất rõ ràng khi Chúa Giêsu xác định "Đây là Mình Thầy, đây là Máu Thầy" chứ Ngài KHÔNG nói "Đây là biểu tượng của Mình Máu Thầy." Như vậy, Bánh và Rượu đã được truyền phép chính là Thánh Thể và Bữa Huyết của Chúa Giêsu – Đấng Ngôi Lời, Ngôi Hai Thiên Chúa.

Rước lễ là tiếp nhận Thánh Thể để được sống dồi dào nhờ Sự Sống của Đức Kitô. Giáo Hội khuyến khích chúng ta thường xuyên rước lễ (nên rước lễ hằng ngày, nếu có thể). Khi rước lễ, chúng ta được cầm lấy và ăn chính Mình Máu Chúa Giêsu Kitô, nếu không thì chúng ta sẽ "không có sự sống nơi mình" (Ga 6:53). Thánh André Bessette (1845-1937) đặt vấn đề: *"Nếu mỗi tuần ăn một bữa, bạn có sống nổi không? Linh hồn cũng vậy. Hãy nuôi dưỡng linh hồn bằng Thần Lương Thánh Thể."*

Lãnh nhận Thánh Thể để được tiếp thêm sức mạnh thiêng liêng. Tuy nhiên, hãy nhớ lời căn dặn, cũng là lời cảnh báo, của Thánh Phaolô: *"Bất cứ ai ăn Bánh hay uống Chén của Chúa cách bất xứng, thì cũng phạm đến Mình và Máu Chúa. Ai nấy phải tự xét mình, rồi hãy ăn Bánh và uống Chén này. Thật vậy, ai ăn và uống mà không phân biệt được Thân Thể Chúa, là ăn và uống án phạt mình"* (1 Cr 11:27-29). Đón nhận Thánh Thể một cách bất xứng là tự chuốc lấy án phạt.

Khi cầu nguyện bằng Kinh Mân Côi, mầu nhiệm thứ năm của Năm Sự Sáng, Giáo Hội dạy chúng ta **xin ơn siêng năng lãnh nhận Thánh Thể**. Là phàm nhân nhưng được sống sự sống của Thiên Chúa. Thật tuyệt vời biết bao!

Chúa Giêsu đã từng nói với người Do Thái: *"Thật, tôi bảo thật các ông: nếu các ông KHÔNG ăn thịt và uống máu Con Người, các ông KHÔNG có sự sống nơi mình. Ai ăn thịt và uống máu tôi thì được sống muôn đời, và tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết, vì thịt tôi thật là của ăn, và máu tôi thật là của uống. Ai ăn thịt và uống máu tôi thì ở lại trong tôi, và tôi ở lại trong người ấy. Như Chúa Cha là Đấng hằng sống đã sai tôi, và tôi sống nhờ Chúa Cha thế nào, thì kẻ ăn tôi, cũng sẽ nhờ tôi mà được sống như vậy. Đây là bánh từ trời xuống, không phải như bánh tổ tiên các ông đã ăn, và họ đã chết. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời"* (Ga 6:53-57).

Kinh Thánh cho biết rằng ngày xưa, các tín hữu chuyên cần nghe các Tông Đồ giảng dạy, luôn luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện không ngừng (Cv 2:42). Thánh Thể là Thần Lương cho tín nhân trên đường lữ hành trần gian. Thân xác cần ăn uống để duy trì sự sống, linh hồn cũng vậy. Người Công giáo thực sự hạnh phúc có được loại "siêu ẩm thực" như vậy, để không chỉ sống dồi dào đời này mà còn được sống đời đời.

Thánh Thể là phép lạ vĩ đại nhất, và là mầu nhiệm đức tin, nếu không có đức tin thì không thể nào tin nổi. Đó cũng là giao ước được thực hiện, đúng như Chúa Giêsu đã hứa trước khi Ngài về cùng Chúa Cha: *"Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế"* (Mt 28:20). Ngài thiết lập Bí tích Thánh Thể để luôn ở với chúng ta.



Để tỏ lòng kính mến Thánh Thể và đáp lại Tình Ngài, chúng ta cố gắng rước lễ hằng ngày. Khi rước lễ xong, hãy đắm mình trong Ngài để hòa tan với Ngài và chuyện trò với Ngài, đừng rước lễ như thói quen hoặc máy móc. Thường xuyên rước lễ thiêng liêng trong ngày có nhiều lợi ích, như Thánh TS Thomas Aquino nói: "*Rước lễ thiêng liêng sinh hiệu quả như rước lễ thật, nhưng còn tùy chúng ta dọn mình kỹ hay không, có tha thiết ao ước ơn Chúa hay không, và có yêu mến Chúa nhiều hay không*".

Thánh TS Thomas Aquino nói về Thánh Thể: "*Chúa Giêsu muốn con người được thông phần vào thần tính của Ngài, nên Ngài đã mang lấy bản tính của chúng ta để khi trở thành con người, Ngài có thể biến con người thành thần linh. Hơn nữa, khi mặc xác phàm, Ngài đã hiến dâng tất cả bản chất đó để cứu độ chúng ta. Ngài đã hiến thân mình cho Thiên Chúa Cha trên bàn thờ Thánh Giá làm hy lễ để hòa giải chúng ta. Ngài đã đổ máu để chuộc tội và thanh tẩy chúng ta, để chúng ta được cứu chuộc khỏi tình trạng nô lệ khốn khổ và được tẩy sạch mọi tội lỗi. Nhưng để bảo đảm rằng việc tưởng nhớ tặng phẩm cao cả như vậy sẽ ở lại với chúng ta mãi mãi, Ngài đã để lại Thánh Thể Ngài làm thức ăn và Bữa Huyết Ngài làm thức uống cho các tín hữu tiêu thụ dưới hình bánh và rượu*" (Opusculum 57, Lễ Mình Máu Thánh Chúa, các bài giảng 1-4). Thật tuyệt vời và diễm phúc cho tội nhân chúng ta biết bao!

Hằng ngày Chúa Giêsu nơi Nhà Tạm vẫn chờ đợi chúng ta tâm sự với Ngài, không phải là chúng ta an ủi Ngài mà chúng ta được Ngài an ủi và nâng đỡ.

Có "sự lệch pha" cần lưu ý: Thường thấy có một số người rước lễ xong rồi đi tới đài Đức Mẹ, đài thánh này hoặc thánh nọ để cầu nguyện. Dĩ nhiên cầu nguyện là điều rất tốt, nhưng cầu nguyện với các vị khác ngay sau khi lãnh nhận Chúa Giêsu Thánh Thể thì lại không đúng. Thiết tưởng nên chấn chỉnh ngay!

Lạy Chúa Giêsu Thánh Thể, xin tẩy rửa chúng con, biến đổi chúng con, giúp chúng con sẵn sàng cầm lấy tấm bánh cuộc đời mình mà tạ ơn, bẻ ra và chia sẻ với tha nhân. Xin giúp chúng con chuẩn bị xứng đáng và siêng năng lãnh nhận Thánh Thể để được sống dồi dào trong Ngài, và được phúc trường sinh. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu, Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. Amen.

THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NGUỒN ÊM ÁI DỊU DÀNG

Fx Đỗ Công Minh

Tháng 6, Hội Thánh dành riêng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu. Trong suốt tháng 6 này, theo truyền thống đạo đức của người Công Giáo Việt Nam, mọi người tín hữu đều dành nhiều thời giờ cầu nguyện, suy gẫm về tình yêu của Chúa Giêsu với nhân loại, gia tăng lòng sùng kính Thánh tâm Chúa.

1- Nhìn lại lịch sử việc thiết lập LỄ Thánh Tâm:

Chúa đã dùng một nữ tu khiêm hạ ẩn kín trong tu viện là nữ tu Magarita Maria Alacoque người nước Pháp. Thánh nữ sinh năm 1647, qua đời năm 1690. Thánh nữ kể về gốc tích tôn thờ Trái Tim Chúa như sau:

"Năm 1678, một hôm, lúc tôi đang cầu Minh Thánh Chúa trong tuần Tĩnh tâm với các chị em Dòng tại Paray-le Monial (Nước Pháp). Chúa Giêsu hiện ra cho tôi thấy Trái Tim Chúa bừng cháy ngọn lửa tình yêu nhân loại, rồi Người phán: "Cha muốn tỏ ra cho loài người biết Cha yêu thương chúng chừng nào. Trái Tim Cha là nguồn mạch mọi ơn cứu rỗi chúng đời đời. Cha muốn chọn con để quảng bá lòng Tôn thờ Trái Tim Cha cho loài người. Con hèn yếu, nhưng Cha muốn chọn con để mọi người biết rằng việc này là của Cha chứ không phải của con. Con chỉ là dụng cụ hèn mọn Cha dùng"...

Rồi Người mở trái tim cho tôi xem, tôi thấy lửa ở trái tim bốc ra lan tràn. Lúc ấy lòng tôi nóng ran như lửa, chịu chẳng được tôi phải kêu lên: "Lạy Chúa, xin cứu con, con yếu hèn quá". Chúa ngọt ngào an ủi tôi: "Con đừng sợ, Cha sẽ thêm sức cho con, con chỉ nên ghi lòng những mệnh lệnh của Cha. Đây là ơn trọng sau hết Cha ban cho các tội nhân. Ai từ chối sẽ phải hư mất đời đời, vì Cha chẳng còn ban ơn nào hơn được nữa".

Từ đấy, Chúa còn hiện ra nhiều lần dạy tôi những việc phải làm và những nhân đức phải giữ để tôn sùng Trái Tim Chúa. Tôi vâng giữ các điều Chúa truyền dạy, hết sức khuyên giục chị em dòng và giáo dân tôn kính Trái Tim Chúa Giêsu trong suốt đời tôi.

Hầu hết các vị Giáo hoàng từ Đức Innocent XII (1691-1700) đã tôn sùng và cổ súy cho việc tôn thờ Thánh Tâm Chúa. Năm 1856 Đức Giáo hoàng Piô IX thiết lập Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu.



2- Các Đức Giáo Hoàng với việc sùng kính Thánh Tâm Chúa

Ngày 09-05-1928, Đức Giáo Hoàng Piô XI đã ra Thông Điệp Miserentissimus Redemptor nói về sự cần thiết phải thực hành việc đền tạ Thánh Tâm. Trong thông điệp này, ngài nhấn mạnh rằng việc đền tạ Thánh Tâm là bổn phận đòi hỏi mọi Kitô hữu phải thực hiện. Lòng sùng kính Thánh Tâm được diễn tả như một "sự tổng hợp của toàn bộ đạo giáo của chúng ta" (totius religionis summa), nếu được thực hiện "sẽ rất chắc chắn dẫn chúng ta đến việc biết Chúa Kitô một cách thân mật và sẽ làm cho tâm hồn chúng ta yêu mến Người cách dịu dàng hơn và kết thân với Người một cách quảng đại hơn". Đức Piô XI cũng chỉ ra những nhu cầu khẩn cấp của thời đại đòi hỏi các tín hữu phải "thực hành việc đền tạ Thánh Tâm".

Ngày 15-05-1956, nhân kỷ niệm 100 năm Chân Phước Giáo Hoàng Piô IX thiết lập Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu cho toàn thể Giáo Hội. Đức Giáo Hoàng Piô XII ra Thông Điệp Về Lòng Sùng Kính Thánh Tâm (Haurietis Aquas) dạy về nền tảng đức tin và căn bản Thánh Kinh của lòng sùng kính Thánh Tâm, bản chất cũng như sự cần thiết và lợi ích lớn lao của lòng sùng kính này.

Đức Phaolô VI (1963-1978), vị giáo hoàng đã được đặc cử đứng vào Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu ngày 21/06/1963 và đã góp phần hoàn tất Công Đồng Chung Vaticanô II cách tốt đẹp, Trong Huấn dụ về "Tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu" được Đức Phaolô VI ban hành ngày 6/2/1965 để kỷ niệm 200 năm thành lập Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu, Ngài viết: "Sự tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu là việc rất cao quý và ĐẶC BIỆT CẦN THIẾT cho thời đại này".

"Ta ước mong việc này được tổ chức với Nghi thức Phụng Vụ để phát triển mỗi ngày mỗi rộng lớn hơn, hầu cho mọi Kitô hữu được say sưa lòng tôn sùng Thánh Tâm Chúa và nhờ đó được đổi mới về mọi phương diện. Việc tôn sùng này cốt yếu là kính thờ Chúa Giêsu một cách xứng đáng và đền tạ Thánh Tâm Chúa về tội lỗi của ta" (Roma ngày 6/2/1965/ ĐGH Phaolô VI).

3- Cộng đoàn Lòng Chúa Thương xót với việc tôn sùng Trái tim Chúa:

Khi nói đến việc tôn kính Lòng Chúa Thương Xót, là chúng ta muốn nói đến hình thức tôn sùng được quảng bá do bởi thánh nữ Faustina Kowalska. Vị thánh này sống vào tiền bán thế kỷ XX, sinh năm 1905 và qua đời năm 1938. Chị cũng là một người tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu.

Trong quyển Nhật ký, chị ghi lại lời tâm sự của Chúa như thế này: *"Này con của Ta, hãy biết rằng, trái tim của Ta là lòng thương xót. Từ biển thương xót này mà các ân sủng trào ra khắp thế giới. Không linh hồn đến gần Ta mà không được an ủi đi ra về. Mọi nỗi lầm than đều được chôn vùi trong đáy của lòng thương xót của Ta, và mọi ơn huệ thánh hóa đều trào ra từ suối này".* Trong một đoạn khác của quyển Nhật ký, thánh nữ đã bộc lộ tâm tình thờ lạy Trái tim Chúa Giêsu ở trong bí tích Thánh Thể với những lời như sau: *"Ôi bánh thánh hằng sống, là sức mạnh duy nhất của con, nguồn mạch của tình yêu và lòng thương xót, xin hãy ôm ấp thế giới và nâng đỡ các linh hồn yếu đuối. Ôi, thật là giây phút điểm phúc khi Chúa Giêsu đã để lại cho chúng ta quả tim đầy lòng thương xót của Người".*

Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã cổ vũ việc sùng kính Lòng Chúa thương xót. Ngày 30 tháng 4 năm 2000, nhằm ngày Chúa nhật sau Lễ Phục sinh, Đức Gioan Phaolô II đã phong thánh cho Nữ tu Faustina và thiết lập ra ngày Chúa Nhật Lòng Chúa Thương Xót, được ấn định vào ngày Chúa nhật sau Lễ Phục Sinh hằng năm.

Như vậy, đối tượng của việc tôn kính Thánh Tâm và của việc tôn kính Lòng Chúa Thương Xót cũng là một, đó là tình yêu của Chúa Giêsu dành cho nhân loại (Theo LM Giuse Phan Tấn Thành, OP).

Tháng 6 lại về, Tháng Thánh Tâm Chúa Giêsu cộng đoàn chúng ta cùng nhau hát bài Thánh Ca rất quen thuộc là lời cầu nguyện, xin Phúc lành của Thánh Tâm Chúa Giêsu và cũng là lời Đền tạ Thánh Tâm Người.

"Thánh tâm Chúa Giêsu, nguồn êm ái dịu dàng, xin hãy ban xuống lòng con, ngọn lửa say yêu một Chúa. Thánh Tâm Chúa Giêsu, tràn lan niềm thương xót, xin tha những người đã trót vô tình xúc phạm đến Thánh Tâm Cha" (Thánh Tâm Chúa Giêsu- Thánh Ca của Huyền Linh).

CUỘC GẶP GỠ – SỰ ĐỤNG CHẠM CỦA LÒNG TIN

Philip

Bốn năm trước, thế giới bàng hoàng trước sự xuất hiện của con virút nhỏ bé mang tên COVID-19. Không ai ngờ nó có thể gây ra nỗi kinh hoàng như vậy. Đại dịch COVID-19 đã làm xáo trộn hoàn toàn cuộc sống của nhân loại. Mọi tương tác và tiếp xúc trực tiếp gần như không được phép. Con người phải đeo khẩu trang và phải sát khuẩn để bảo vệ chính mình. Các lớp học, công ty, nhà thờ, trung tâm thương mại, v.v. phải đóng cửa và chuyển sang các hình thức làm việc trực tuyến. Đây là điều chưa từng có trong lịch sử nhân loại. Thế nhưng, nhờ cơn đại dịch mà con người quen hơn với hình thức làm việc online. Chính điều này cũng mang lại những lợi ích lớn lao như tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại, có thể cùng tương tác một lúc với nhiều người hơn. Mặc dù vậy, khi mọi sự trở lại bình thường, con người vẫn ưu tiên những cuộc gặp gỡ trực tiếp hơn là trực tuyến. Tại sao vậy?

Có thể thấy, con người có xã hội tính rất cao. Nơi những cuộc gặp gỡ, con người phát triển mối tương quan với người khác. Đây là cốt lõi trong bản chất của con người. Một người không thể phát triển toàn diện nếu thiếu đi chiều kích xã hội, hay những mối quan hệ với tha nhân. Nếu một đứa trẻ bị lạc hay bỏ rơi trong rừng, và nhờ sự chăm sóc của thú rừng, đứa bé ấy có thể sống sót và phát triển tốt về mặt thể lý, nhưng về mặt hành vi xã hội, ngôn ngữ và các tương quan lại không được phát triển vì đã không được giáo dục và học hỏi từ nhỏ. Như vậy, từ khi chào đời, con người đã được đặt vào mạng lưới các mối tương quan, từ những mối quan hệ với cha mẹ cùng những người thân yêu trong gia đình cho đến bạn bè, thầy cô, đồng nghiệp và nhiều người khác nữa. Con người luôn cố gắng sống dung hòa các mối tương quan để nhờ chúng mà con người hiểu mình hơn và có thể phát triển bản thân tới mức hoàn thiện nhất.

Từ đó, chúng ta biết được rằng con người không thể sống thiếu người khác. Con người sống là để có nhau mà. Khi con người gặp gỡ người khác, không đơn thuần chỉ là cuộc gặp gỡ bên ngoài mà nó còn là sự đụng chạm của hai hữu thể hiện hữu kề cận nhau. Cả

hai đều đang trên hành trình tìm kiếm ý nghĩa của cuộc đời. Nhưng làm sao để hai hữu thể có thể tỏ lộ cho nhau những điều bí nhiệm của bản thân? Điều ấy chỉ xảy ra khi đôi bên có được sự tin tưởng cho nhau. Một khi cảm nhận được đối phương thực sự đáng tin tưởng, tức là đối phương đang hiện hữu cách chân thật thì tự khắc con người sẽ tự mở lòng ra, tự tỏ lộ bản thân mình cho người khác. Con người dám chia sẻ cách chân thành câu chuyện của cuộc đời mình, những kinh nghiệm đã học được, những thăng trầm đã làm nên cái tôi của hiện tại và cả những dự phóng cho tương lai.

Bên cạnh đó, khi có sự tin tưởng lẫn nhau, con người dễ dàng đón nhận người khác như chính họ là, kể cả những khiếm khuyết bất toàn. Chúng ta sẽ biết gác lại những thành kiến của mình để cố gắng tìm được nơi người đối diện những giá trị tuyệt đẹp của kiếp sống. Nhờ mở ra như vậy con người có thể biết được nhiều người hơn, học hỏi từ họ những điều tốt đẹp và biết đâu xây dựng được những mối quan hệ lâu dài. Ai trong chúng ta ai cũng có bạn bè, đặc biệt những người bạn thân. Bạn bè chính là một nguồn động lực và điểm tựa vững chắc trong cuộc sống. Hơn nữa, đến một lúc nào đó, chúng ta vô tình va vào một ai đó mà về sau họ lại trở thành nửa kia của mình. Cả hai gặp nhau và muốn sống cùng nhau trong hết quãng đời còn lại. Và để có thể giữ được lòng chung thủy sắt son thì con người vẫn cần lắm sự tin tưởng lẫn nhau.

Thật đẹp khi ngắm nhìn nụ cười trên môi của những đứa trẻ bên cha mẹ, của những đôi bạn đang yêu, của những đám bạn cùng chia sẻ khoảng thời gian thơ ấu tuyệt đẹp, của những con người đang cần mẫn phục vụ trong yêu thương hay của những cặp vợ chồng già đã cùng nhau chia sẻ cả đời hạnh phúc. Chính những cuộc gặp gỡ và đồng hành cùng nhau ấy mà chúng ta thấy được rằng cuộc sống quá đẹp. Chúng ta thật hạnh phúc vì được sinh ra và lớn lên trong vòng tay yêu thương của bao người. Thật lạ lùng khi có nhiều người chúng ta mới gặp mà lại cho ta một sự an tâm và gần gũi lạ thường. Từ đó, chúng ta kết giao thành những mối tương quan bền chặt hơn. Chúng ta thấy đáng để hy sinh hơn vì người khác, khi đó chúng ta thấy mình nhận được nhiều hơn cái đã hy sinh.

Thật không may khi vẫn còn đó nhiều người không biết trân trọng những người đã đến trong cuộc đời mình. Họ lợi dụng lòng



tốt của người khác để mưu ích cho chính mình. Họ coi người khác như phương tiện để đạt mục đích cá nhân. Thật đáng buồn vì họ không cảm nghiệm được ý nghĩa của hiện hữu cùng nhau. Dù cho họ có đạt được những điều mà họ toan tính thì họ cũng chẳng có được hạnh phúc thực sự. Từ đó mà nhiều mối quan hệ bị rạn nứt. Khi con người bị tổn thương thì họ sẽ đóng chặt lòng mình trước người khác. Họ cảm thấy mình bị lợi dụng và bị phản bội. Lỗi sống thờ ơ, ích kỷ và sợ hãi cũng từ đó mà ra. Thật đáng sợ khi tưởng tượng rằng nhân loại sẽ ra sao nếu không còn lòng tin và tình thương nữa. Khi con người mất đi lòng tin và tình thương thì con người sẽ chẳng còn là người nữa. Điều này đáng để chúng ta suy ngẫm để mỗi người hãy biết dẫn thân hơn cho một cuộc sống thấm đẫm tình người vì biết sống và hy sinh cho nhau.

Qua những điều nói trên, chúng ta nhận ra lý do tại sao con người luôn sống trong những mối tương quan với tha nhân. Mỗi mối tương quan không chỉ là cuộc gặp gỡ bề ngoài nhưng còn là cuộc chạm mặt của hai huyền nhiệm. Dù rằng đôi bên đều chất chứa trong mình điều bí mật mà nếu không được tỏ lộ sẽ chẳng ai có thể hiểu được, nhưng vì luôn ý thức tính hữu hạn của mình nên con người luôn cần mở ra để có thể sẻ chia và để được sẻ chia. Mỗi người đều thiếu điều gì đó mà chỉ nơi người khác, con người mới được khóa lấp. Chính vì thế, chúng ta không thể hoàn thiện bản thân mình mà thiếu sự trợ giúp từ người khác. Chúng ta cần cha mẹ xây đắp cho chúng ta những nền tảng tình yêu đầu tiên. Chúng ta cần thầy cô dẫn dắt mình tiến lên trên con đường tri thức và nhân bản. Chúng ta cần bạn bè đồng lao cộng khổ với mình trên mọi nẻo đường. Vợ chồng cần có nhau để bổ túc, yêu thương nhau trong nửa đời còn lại. Trên hết, chúng ta luôn có một vị Thiên Chúa là Tình Yêu và Ngài luôn hiện tại trong mỗi thời khắc của cuộc đời chúng ta. Với bản chất là những hữu thể hữu hạn, chúng ta đã được đón nhận tình yêu nhưng không từ Thiên Chúa thì đến lượt chúng ta, mỗi người cũng cần chia sẻ tình yêu đó cho người khác qua việc đồng hành và giúp đỡ nhau trên mỗi chặng đường của cuộc sống.

Con người không bao giờ có thể ngừng học hỏi được vì khi được sinh ra trên cõi đời là con người đã bước chân vào trường học cuộc đời. Dù đã tốt nghiệp cấp 3, đại học hay lấy bằng cấp tiến sĩ đi

chẳng nữa, không ai có dừng việc học lại được. Cuộc đời luôn trao cho chúng ta những điều bất ngờ. Chúng ta luôn là những học trò bé nhỏ đang từng ngày hiểu mình hơn qua việc học hỏi từ những biến cố và từ những người chúng ta gặp gỡ. Ai cũng có thể là người thầy của chúng ta nếu chúng ta biết rút tỉa từ những tương quan điều có ích cho mình. Cho nên, đừng đóng khung bất kì điều gì theo cái nhìn phiến diện của mình. Hãy để chính mình mở ra cho điều mới mẻ. Một chút hồi hộp, một chút lo lắng xen lẫn chút tò mò sẽ làm cho hành trình cuộc sống của chúng ta thêm thú vị. Hãy để Thiên Chúa và người khác đến và cùng chúng ta làm nên ý nghĩa cho cuộc hiện hữu nhân sinh.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể Thánh Phêrô Tông đồ (29.6); Thánh Antôn Padôva, LM, Tiến Sĩ (13.6).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN SÀI GÒN
Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

LM PHÊRÔ NGÔ LẬP QUỐC
Linh hướng CĐ LCTX hạt Gia Định.

LM PHÊRÔ NGUYỄN VĂN GIÁO,
Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

LM PHÊRÔ NGUYỄN THANH NHIỆM, SVD

LM ANTÔN PADOVA NGUYỄN NGỌC SƠN

LM ANTÔN PADÔVA NGUYỄN VĂN ĐỘ,
CTV Tập san LCTX.

Xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Cha.

CHA-CON

Giuse Bùi Thế Dũng, S.J



Lâu nay, hình ảnh tốt lành của người cha đã trở thành nguồn cảm hứng cho mỗi cuộc đời, mỗi con người. Những tảo tần, vất vả của cuộc sống mưu sinh đều in hằn trên khuôn mặt dấu yêu của cha. Những nếp nhăn, mái tóc bạc, bàn tay thô ráp và đôi vai gầy guộc là những chứng tích thành lời của một cuộc đời hy sinh. Dẫu quy luật “tre già măng mọc có gì lạ đâu!”, nhưng không có tre già che chở thì làm sao măng có thể thành hình? Chắc hẳn cuộc đời mỗi người con nếu không có đôi tay người cha thì làm sao khôn lớn thành người. Cha đã chuyển trao cuộc sống, sức trẻ và cả những mơ ước cho con. “Ngày của cha” cho ta cơ hội để ngẫm nghĩ về cha, để tình yêu và nỗi nhớ luôn chất chứa trong lòng mỗi người con.

Tiếng nói bập bẹ đầu tiên của trẻ nhỏ là “*ba ba, ma ma...*” Tiếng gọi ấy khởi phát từ niềm tin và tình yêu của trẻ nhỏ vào người cha, người mẹ. Qua đó ta thấy được vai trò khơi mào nhân cách của cha mẹ nơi con cái. Tâm hồn con trẻ như trang giấy trắng để cha là người họa sĩ vẽ lên những đường nét đầu tiên trong bức tranh cuộc đời của người con. Khi mới bập bẹ biết nói, cha dạy con hai tiếng cám ơn. Khi chập chững những bước đầu đời, cha dạy con nghị lực đứng dậy. Rồi cha dạy con bài học yêu thương, chia sẻ khi cùng con trên đường đến lớp. Cha chỉ cho con chữ tín trong đời trước khi con bước vào cuộc sống xa quê. Rồi khi con lầm lỗi, cha sửa dạy nhưng không loại trừ, cha trừng phạt nhưng không ghét bỏ, cha đồng cảm chứ không tha hiệp với lỗi lầm của con. Để rồi từng ngày, tình thương của cha đã cho con nghiệm được tình yêu con người là gì.

Cha đã vun trồng cuộc đời cho chúng con. Những mầm cây non cần được chăm sóc kỹ lưỡng. Chúng cần những mảnh đất tơi xốp, cần đến ánh nắng mặt trời. Chúng cũng cần được che chắn khỏi những cơn giông tố, khỏi cái nóng gay gắt. Chúng cần một chế độ tưới bón kỹ càng. Chúng cần được cắt tỉa, phòng ngừa những dịch bệnh. Để rồi, hy vọng rằng, chúng sẽ trở thành những tán cây vững

trái giữa sóng gió cuộc đời. Cha ơi, cuộc đời chúng con như một tán cây có thể đứng vững là nhờ được chăm sóc khi còn thơ dại. Gia đình là mảnh đất tươi xốp để cây non nớt bám vào hút nhựa mà sống. Như ánh mặt trời, cuộc sống cho chúng con những mục tiêu để vươn lên. Thế nhưng, không có đôi tay chăm ẵm, không có sự lao nhọc xối bôn của cha thì cuộc đời non yếu của chúng con sẽ bị dập nát dưới sự tàn phá của những cơn giông tố. Cha là người tuyệt vời vì đã ươm trồng cuộc đời chúng con trong mảnh đất yêu thương của tình cha.

Không cho con sự giàu sang phú quý, nhưng cái quý nhất cha cho con là tình yêu. Thánh Giáo hoàng Gio-an XXIII kể lại rằng: khi còn nhỏ, cha là người hay dẫn ngài đi tham dự các nghi lễ tại nhà thờ. Một ngày kia, hai cha con phải lặn lội một ngày trời để có thể tham dự lễ hội tại nhà thờ chính tòa. Đến nơi, ngài đã thất vọng vì đoàn người tham dự rất đông, mà ngài lại thấp bé. Ngài chẳng trông thấy gì cả! Không ngần ngại, người cha đã cõng ngài trên vai, và ngài đã nhìn thấy toàn bộ khung cảnh của buổi lễ. Ngài vui mừng khôn xiết! Sau này, trong cuộc đời giáo hoàng, khi vất vả hay khó khăn, ngài nhớ lại hình ảnh đôi vai ngày nào của người cha. Qua đó ngài có thể cảm nhận tình yêu sống động của Thiên Chúa. Thiên Chúa cũng đang nâng ngài lên như cha ngài ngày xưa. Bằng chính cuộc đời và tình thương thầm lặng, cha đã chỉ cho con Thượng Đế là ai và tình yêu của Ngài cao cả biết chừng nào! Cha không giảng thuyết hùng hồn, không suy tư sắc sảo, nhưng cha đã định hướng cuộc sống tâm linh của con bằng giờ kinh gia đình, bằng niềm tin, sự phó thác và tình yêu nơi Thiên Chúa. Là thầy dạy Đức Tin, cha đã cho con điều quý giá nhất mà cha xác tín.

Những khó khăn, vất vả của cuộc sống gia đình đổ dồn lên đôi vai cha. Nuôi nấng con cái thành người đã bào mòn sức lực của cha. Cha bươn trải với đời để cho con miếng cơm manh áo. Cha đánh đổi sức lực của mình để dành lấy cho con một tương lai rạng ngời. Cha đã quên những đam mê thời trai trẻ, đã xa rời thời kỳ kè ở chốn ăn chơi. Nhờ đó, sự khôn lớn từng ngày của chúng con được cha hết mực quan tâm. Gác lại những dự tính cho riêng mình, cha đã hy sinh cuộc đời cho chúng con!

Lời tri ân dành cho cha nói sao cho xứng. Cuộc đời con có thể vươn xa trên con đường hạnh phúc là vì con đang tựa vào bờ vai



vững chãi của cha. Cám ơn cha đã cho con sự sống; tri ân cha đã cho con cuộc đời; biết ơn cha đã dẫn con đến với Thiên Chúa và chúc tụng Chúa đã cho con có cha!

Chúc cha luôn bình an và hạnh phúc trong cuộc đời! Đặc biệt ngày hôm nay, cha của con và con của cha luôn nhớ nhau trong lời cầu nguyện!

Mừng ngày của cha!

Nguồn: dongten.net

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể Sinh nhật Thánh Gioan Baotixita (24.6); hai Thánh Phêrô và Phaolô Tông đồ (29.6).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng Quý Anh

GIOAN B. NGÔ HUY CHƯƠNG (CĐ LCTX GP BÀ RỊA)

PHAOLÔ TRẦN VĂN SÁNG (CĐ LCTX GP BÀ RỊA)

PHÊRÔ NGUYỄN XUÂN QUÝ (CĐ LCTX GP BÀ RỊA)

PHÊRÔ NGHIÊM VĂN CỘNG (CĐ LCTX GP THANH HÓA)

GIOAN B. NGÔ ĐỨC GIÁM (CĐ LCTX GP BÙI CHU)

PHÊRÔ HOÀNG HỮU KHANG (HỘI LCTX GP PHAN THIẾT)

GIOAN B. TRƯƠNG MINH PHƯƠNG (CĐ LCTX TGP HUẾ)

GIOAN B. MARIA NGUYỄN THẾ VỊNH (CĐ LCTX TGP SÀI GÒN)

PHÊRÔ NGUYỄN HOÀNG MINH (CĐ LCTX TGP SÀI GÒN)

Nguyện xin cho sự nhiệt thành và can đảm của Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi quý Anh trên bước đường phục vụ Giáo Hội.

MỘT VÀI SUY TƯ VỀ ĐỐI THOẠI

Đối thoại là một phần của cuộc sống. Nó diễn ra hằng ngày, ở mọi lúc, mọi nơi, trong rất nhiều hình thức và cấp độ khác nhau. Từ những câu chuyện thường nhật như kiểu chuyện thời tiết nắng mưa, mạnh yếu v.v... đến những vấn đề nghị sự quan trọng, như chuyện chính trị, tôn giáo, đạo đức v.v... Tuy nhiên, từ chính những kinh nghiệm thực tế, G.Marcel một triết gia hiện sinh người Pháp đã nhận định: "Thường người ta nói chuyện, và nghĩ mình đối thoại với tha nhân, trong khi thực sự, người ta vẫn độc thoại"^[1] bởi theo Marcel, họ nói chuyện, nhưng không "gặp gỡ"^[2]. Vậy phải chăng tất cả mọi cuộc nói chuyện đều là đối thoại, hay chúng ta chỉ thực sự đối thoại khi nó dẫn chúng ta đến một chiều kích sâu xa và rộng lớn hơn?

Theo quan niệm hiện đại, đối thoại được định nghĩa "là nói chuyện qua lại giữa hai hay nhiều người với nhau"^[3]. Nói như thế thì tất cả mọi người đều đang đối thoại. Hai thanh niên đang nói chuyện ở quán nước vỉa hè, đó là đối thoại; Thầy cô giáo đang giảng bài trên lớp, đó là đối thoại; hai bà hàng cá hàng thịt đang tranh cãi nhau về chỗ ngồi ở chợ, đó là đối thoại; cô nhân viên đang trả lời điện thoại, đó là đối thoại; trong nhà thờ, một linh mục đang thỉnh lạng cầu nguyện, đó là đối thoại; hay ở Châu Âu, các chính trị gia đang nhóm họp trao đổi về việc tiêm vacxin chống Covid, đó là đối thoại... Với việc định nghĩa đối thoại như thế, xem ra đối thoại mới chỉ chạm đến bề mặt của cuộc sống, không mang tính cam kết đôi bên và chưa diễn tả được tầm quan trọng của đối thoại với cuộc hiện sinh con người. Quan niệm giản lược này mới chỉ cho ta thấy được phần nổi của tảng băng.

Ở một mức độ sâu hơn, khái niệm đối thoại thường được ưu tiên cho việc nhận thức. Qua đối thoại, con người trao đổi tư tưởng, lắng nghe, đón nhận và truyền đạt quan điểm của mình với người khác. Đối thoại còn liên quan đến chủ thể con người nên cũng mang chiều kích hiện sinh "Đối thoại là một bước không thể thiếu trên con đường hướng tới việc hoàn thiện chính mình, hoàn thiện cá nhân cũng như toàn thể cộng đồng"^[4]. Nhờ đối thoại, con người thăng tiến bản thân mình.



Tuy nhiên, không phải cuộc đối thoại nào của con người cũng đưa đến việc gặp gỡ nhau và hoàn thiện bản thân. Thực tế cho thấy, có rất nhiều cuộc đối thoại lại trở thành một cuộc “khẩu chiến” của quan niệm và tư tưởng, đưa đến những bất hòa, chia rẽ và kết án lẫn nhau. Điều này xảy ra cũng nhiều, hay can đảm ta có thể nói là nhiều hơn những cuộc đối thoại mang tính xây dựng và gặp gỡ nhau.

Từ những vấn đề đời thường, nhưng trong một xã hội mà chủ nghĩa cái tôi được đề cao, ta rất dễ bắt gặp những cuộc đối thoại trao đổi hay hội thảo về một vấn đề nào đó, kiểu nói “theo tôi”, “theo quan điểm của tôi” hay kiểu như “vấn đề đó theo anh là sai, nhưng đối với tôi điều đó chẳng có gì là sai cả”. Hầu như tất cả chúng ta đều đã từng đâu đó nói như thế trong một vài cuộc đối thoại với người khác. Hay ở một hình thái khác, như trong chuyện bàn tính làm ăn, người trên thường lấy giọng phán truyền còn người dưới thì biết chắc rằng, dù có đưa ra những ý kiến hay hơn thì cũng không được chấp nhận.

Đến những vấn đề quan trọng hơn, mang tầm mức quốc tế chẳng hạn như: Vào trung tuần tháng ba năm nay, báo chí trong nước và quốc tế đã nói rất nhiều về cuộc đối thoại hai ngày 18/3 và 19/3 ở Alaska (Mỹ) giữa các quan chức cấp cao Mỹ và Trung Quốc được đánh giá là cuộc đối thoại quan trọng giữa hai cường quốc trên thế giới, nhưng nó lại trở thành một cuộc “khẩu chiến”, một cuộc cãi vã công khai. Trong khi Ngoại trưởng Mỹ Antony Blinken cáo buộc Trung Quốc có những hành động “đe dọa trật tự dựa trên luật pháp giúp duy trì ổn định thế giới”, thì ông Dương Khiết Trì - ủy viên Bộ chính trị Đảng Cộng sản Trung Quốc - cáo buộc Mỹ đang cố tình chèn ép, “bóp nghẹt” Trung Quốc. Trang Politico bình luận: “Đối thoại bắt đầu bằng những trao đổi cay đắng và kết thúc bằng những từ ngữ ám đạ”^[5]. Cuộc đối thoại giữa hai nước đã không đưa đến một cuộc gặp gỡ huynh đệ, nhưng đã trở thành một cuộc lên án lẫn nhau. Cuối cùng, họ đã không ăn tối với nhau. Những cuộc đối thoại như thế này phần nào là nguyên nhân gây nên tình trạng bất khoan dung và bạo lực trong xã hội.

Hay trong lãnh vực y học, liên quan đến vấn đề đạo đức sinh học, hiện cũng có những cuộc tranh cãi nảy lửa xung quanh câu hỏi “liệu

có nên chấp nhận việc nghiên cứu tế bào gốc phôi thai người không?”

Chân lý về tính thánh thiêng của sự sống đã được Giáo Hội Công Giáo khẳng định “sự sống con người phải được coi là linh thánh. Vì thế, “sản xuất những phôi người để lạm dụng, nghĩa là để sử dụng như ‘một vật liệu sinh học’, là vô luân”^[6]. Thế nhưng vẫn có những người tán thành việc nghiên cứu phôi người khi cho rằng, sức mạnh đạo đức của việc nghiên cứu này nằm ở chỗ nó có khả năng hạn chế nỗi khổ đau mà con người phải gánh chịu. Chẳng hạn như quá trình thụ tinh trong ống nghiệm (IVF) hiện khá phổ biến với các cặp vợ chồng vô sinh và được thừa nhận là giải pháp chữa trị cho “một cơn đau tim khủng khiếp”^[7]. Ở đây ta thấy rằng, để phản bác chân lý về tính thánh thiêng của sự sống con người, những người ủng hộ nghiên cứu cũng viện dẫn những lý do mang tính đạo đức để bảo vệ cho quan điểm của mình.

Đối thoại là để con người cùng nhau tìm kiếm chân lý. Chân lý là điều mà con người tìm kiếm chứ không phải là điều con người có thể tạo ra. Thế nhưng qua các cuộc “đối thoại” như trên ta thấy rằng, con người dường như đang muốn tạo ra chân lý theo chủ quan của mình. Ai cũng có thể nói “lời tôi nói là đúng” hay “tôi có chân lý”. Điều này dẫn đến một sự hỗn loạn trong đối thoại, khiến con người trở nên hoang mang và ngờ vực lẫn nhau, như kẻ bị đẩy vào tình thế tròng trành giữa hai miệng hố, chẳng biết đặt chân vào đâu.

Vậy đâu là nguyên nhân đã đưa đến sự hỗn loạn trong đối thoại của con người?

Ngày 18 tháng 4 năm 2005, trong diễn từ khai mạc mật nghị Hồng y bầu Đức Giáo Hoàng tại nhà nguyện Sixtine, Hồng y Ratzinger (sau đó trở thành Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI) đã nhận định rằng: “Độc tài của chủ nghĩa tương đối đang hiện hình, thứ độc tài này chẳng còn công nhận cái gì là tối hậu nữa, quy chuẩn tối hậu của nó chỉ còn là cái tôi và những ước muốn riêng của nó”^[8]. Quả thật, chịu ảnh hưởng của thuyết tương đối, triết học hậu hiện đại lập luận rằng, chẳng có gì là đúng hay sai hoàn toàn, và tất cả những quyết định mang tính đạo đức chỉ là tương đối.

Khi không còn nhìn nhận một giá trị tuyệt đối, con người cũng đánh mất luôn nền tảng vững chắc cho chính mình. Do đó, chẳng



có gì để phân biệt giữa đúng và sai, mọi thứ đều có thể hoán đổi, theo hoàn cảnh và chủ quan của mỗi người. Như vậy, cuộc đối thoại thực chất chỉ là một cuộc tranh luận đúng sai. Đó là một cuộc chiến mà mỗi bên cố nói làm sao để đối phương bỏ đi xác tín của họ, và dành chiến thắng cho mình. Người dành chiến thắng là người xem như nói đúng, kẻ thua là kẻ bị cho là sai. Đó không phải là cuộc đối thoại để cùng nhau tìm ra chân lý, nhưng là một cuộc loại trừ lẫn nhau.

Đàng khác, nếu xem đối thoại để đưa đến gặp gỡ, nhưng với một thái độ tự tôn, tự cho mình là đủ, là đúng, không có gì và còn gì để mong chờ ở người khác, thì lời nhận định của G. Marcel thật đúng: Họ không đối thoại mà đang độc thoại. Tại sao thế? Ông lập luận rằng: “Bao lâu tôi chưa thắc mắc về tha nhân, chưa chờ đợi ở tha nhân những câu trả lời có tính cách quan trọng thì tôi chưa coi tha nhân là *anh* (Tu) mà mới chỉ coi là *hắn* (Lui). Khi tôi chưa ghi nhận anh là *anh* (Tu) (tức là tôn trọng anh là một nhân vị) thì chưa thể có gặp gỡ”^[9].

Bế tắc là kết luận cuối cùng cho những cuộc “đối thoại” như trên và còn rất nhiều cuộc đối thoại khác của con người, bởi con đường “gặp gỡ” đã bị bít lối bởi chính họ. Vậy con người đối thoại thế nào để đưa đến gặp gỡ?

Trong Tông huấn *Verbum Domini*, Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI nói rằng: “Để xây dựng cuộc đời, con người cần những nền tảng chắc chắn, vẫn đứng vững ngay cả khi những xác tín nhân loại mờ nhạt đi”^[10]. Điều này cũng đúng đối với mọi cuộc đối thoại của con người. Để đối thoại đưa đến gặp gỡ, trước hết hai bên phải cùng đứng chung trên một nền tảng vững chắc. Đàng khác, “đối thoại không chỉ đơn giản là một cuộc trao đổi ý tưởng. Theo một cách nào đó, đối thoại luôn luôn là một sự ‘trao ban hồng ân’”^[11]. “Ý nghĩa của cuộc đối thoại hệ tại ở hai bên tham dự, chứ không hệ tại ở lượng kiến thức như một thứ trung gian xen giữa. Đối thoại ở đây đồng nghĩa với hiệp nhất với nhau”^[12].

Đối thoại theo chiều hướng này sẽ dẫn đưa con người trở về với cuộc đối thoại đích thực, nền tảng của mọi cuộc đối thoại, đó là cuộc đối thoại của Thiên Chúa nói với con người, cách đặc biệt trong mầu

nhiệm Ngôi Lời nhập thể, là Đức Giêsu Kitô. Đức Giêsu Kitô chính là nền tảng và chuẩn mực cho mọi cuộc đối thoại của con người.

Công đồng Vaticanô II trong Hiến chế tín lý *Dei Verbum* đã diễn tả cuộc đối thoại đó khi nhìn nhận rằng: “Thiên Chúa vô hình, trong tình yêu thương chan hòa, đã ngỏ lời với con người như với bạn hữu và đến sống với họ, để mời gọi họ và chấp nhận cho họ đi vào cuộc sống của chính Ngài” (DV 2). “Trong thời sau hết này”(Hr 1, 1) cuộc đối thoại của Thiên Chúa với con người đã đạt tới cùng đích nơi Đức Giêsu Kitô, Đấng vừa là Thiên Chúa vừa là người.

Quả thật, “trong cuộc đối thoại này, vấn đề không phải là nói một hay nhiều “điều gì đó” nhưng là tự thông ban nơi chính Lời. Vì thế, cuộc đối thoại đạt mục đích không phải là vì đã truyền đạt một khối lượng tri thức lớn hết sức có thể, nhưng là vì qua Lời đó mà Tình Yêu tỏ hiện, và trong Lời đó nhân loại được đưa vào trong mối liên hệ mật thiết với Thiên Chúa”^[13]. Hay như Karl Rahner nói: “Trong Người Con, Thiên Chúa và trần gian đã nên một”^[14].

Từ những suy tư trên ta thấy rằng, đối thoại gắn liền với cuộc sống con người. Còn sống là còn đối thoại với người khác. Năng lực “đối thoại” phát xuất từ bản chất và phẩm giá của con người^[15]. Và để năng lực đối thoại đó đưa con người đến một sự gặp gỡ, trao ban và hiệp nhất với nhau, khi nó được nâng đỡ và hướng dẫn nhờ chính Đức Giêsu Kitô. Vì nơi Đức Giêsu Kitô, Lời Ngài là Chân Lý, và chính Ngài cũng đã khẳng định: “Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng tôi” (Ga 18, 37). Đồng thời, Ngài là Đấng đã “hạ cố” (DV 13) đến nói với con người, gặp gỡ và nên một với con người, để trao ban chính mình cho con người. Qua đó, Ngài trở nên như chuẩn mực để con người ướm mình vào mỗi khi đối thoại với nhau. Tất cả những ai đối thoại trên Lời của Ngài thì cũng được “ví như người khôn xây nhà trên đá” (Mt 7, 24), bởi vì “Muôn lạy Chúa, Lời Ngài bền vững đến ngàn đời trên cõi trời cao” (Tv 119, 89), và “Lời Ngài là đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi” (Tv 119, 105).

Tác giả: Gioan Phạm Liệu

^[1] TRẦN THÁI ĐÌNH, *Triết học hiện sinh*, Nxb Văn học, 2015, tr. 288.

^[2] “Gặp gỡ” theo quan điểm hiện sinh của Marcel là sự cảm thông giữa hai nhân vị. Đây là mối cảm thông hai chiều: cả hai người cùng coi nhau là nhân



vị. Gặp gỡ là một thái độ tinh thần, không phải một vị trí vật chất, không bị chi phối bởi không gian và thời gian.

[3] VIỆN NGÔN NGỮ HỌC, mục từ “*Đối Thoại*”, trong *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội, 2018, tr. 427.

[4] THÁNH GIOAN PHAOLÔ II, *Thông điệp Để tất cả nên một*, Giuse Phạm Văn Phi chuyển ngữ, Nxb Đồng Nai, TP HCM, 2020, tr. 143.

[5] <http://tuoitre.vn/doi-thoai-my-trung-mo-dau-cay-dang-ket-thuc-am-dam>, truy cập ngày 10/4/2021.

[6] HĐGMVN ỦY BAN GIÁO LÝ ĐỨC TIN, *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công giáo*, Nxb Tôn Giáo, Hà Nội, 2012, tr. 642.

[7] FRANCIS S. COLLIS, *Ngôn ngữ của Chúa*, Lê Thị Thanh Thúy dịch, Nxb Lao Động, Hà Nội, 2010, tr. 295.

[8] ĐGH BÊNÊĐITÔ, *Ánh sáng thế gian*, Phạm Hồng Lam dịch, Nxb Tôn Giáo, Hà Nội, 2011, tr. 73.

[9] TRẦN THÁI ĐÌNH, *Triết học hiện sinh*, Nxb Văn học, 2015, tr. 287-288.

[10] ĐGH BÊNÊĐITÔ, *Tông huấn Verbum Domini*, Ủy ban Kinh Thánh dịch, Nxb Tôn Giáo, Hà Nội, 2011, Tr. 38.

[11] THÁNH GIOAN PHAOLÔ II, *Thông điệp Để tất cả nên một*, Giuse Phạm Văn Phi chuyển ngữ, Nxb Đồng Nai, TP HCM, 2020, tr. 145.

[12] ĐGH BÊNÊĐITÔ, *Đức tin Kitô giáo hôm qua và hôm nay*, Lm. Athanasiô Nguyễn Quốc Lâm dịch, Nxb Tôn Giáo, Hà Nội, 2009, tr. 280.

[13] *Ibidem*, tr. 280.

[14] *Ibidem*, tr. 280.

[15] THÁNH GIOAN PHAOLÔ II, *Thông điệp Để tất cả nên một*, Giuse Phạm Văn Phi chuyển ngữ, Nxb Đồng Nai, TP HCM, 2020, tr. 143.

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 6/2024

CẦU CHO NHỮNG NGƯỜI TỶ NẠN

Xin cho những người tỵ nạn, chạy trốn chiến tranh và nghèo đói, bị buộc phải đào thoát khỏi đất nước của mình trong những chuyến đi đầy hiểm nguy và bạo lực, có thể được đón tiếp thân tình cũng như tìm được những cơ hội sống mới tại các quốc gia tiếp đón họ.

Chữ CÔNG

Viễn Đông



Chữ "Công" là một trong tứ đức của phụ nữ: Công, Dung, Ngôn, Hạnh. Tất nhiên nam giới cũng không được phép coi thường hoặc khinh suất, đôi khi nam giới còn phải nêu gương trước mới đáng mặt tu mi nam tử.

Nói về phụ nữ, sách Gia Huấn Ca nói: "*Xưa nay mấy kẻ dâu hiền – Công, Dung, Ngôn, Hạnh là tiên phạm trần*". Điều đó cho thấy rằng "tứ đức" rất cần cho con người, cách riêng đối với phụ nữ. Theo quan niệm xưa, "Tam Tông, Tứ Đức" là tiêu chuẩn đối với nữ giới, và "Tam Cương, Ngũ Thường" là tiêu chuẩn đối với nam giới.

1. TAM TÔNG là ba quy tắc "theo" phải giữ: tại gia tông phụ, xuất giá tông phu, phu tử tông tử. TỨ ĐỨC là bốn đức tính: Công (siêng năng, khéo léo về công việc), Dung (chăm chút, hòa nhã về sắc diện), Ngôn (dịu dàng, nhẹ nhàng về lời nói), Hạnh (nhu mì, kín đáo về tính nết).

2. TAM CƯƠNG là ba "giềng mối" như "sợi dây" liên kết chắc chắn: ba mối quan hệ giữa vua – tôi, giữa cha – con, giữa vợ – chồng. NGŨ THƯỜNG là năm điều bình thường là Nhân, Lễ, Nghĩa, Trí, Tín. Nói là "bình thường" mà "khác thường" và đặc biệt lắm.

Người ta cũng lưu ý "bộ ba" Quân – Sư – Phụ. Nghĩa là thần dân phải Trung Thành đối với vua, học trò phải Kính Trọng đối với thầy, con cái phải Hiếu Thảo đối với cha mẹ. Theo Nho giáo, chữ Trung còn hơn chữ Kính và Hiếu, thế nên có câu: "*Quân xử thần tử, thần bất tử bất trung*." (Vua bảo bề tôi chết, bề tôi không chết là không trung thành).

Câu "tam tông, tứ đức" khuyên phụ nữ trong xã hội cũ phải sống phụ thuộc vào những người bên cạnh mình, không làm gì gây rạn vỡ hạnh phúc gia đình, đồng thời còn phải giữ phẩm hạnh và sắc đẹp để thể hiện sự tôn trọng với mọi người. Tuy nhiên, đó là quan niệm khắt khe thái quá, bất công, thậm chí độc ác, đối với phụ nữ theo quan niệm "trọng nam, khinh nữ" thời phong kiến: "*Nhất nam*

viết hữu, thập nữ viết vô". Ngày nay đã khác, nhưng Công, Dung, Ngôn, Hạnh vẫn có giá trị nhất định, vẫn là "khuôn vàng, thước ngọc" vô giá và bất biến.

Là con người, ai cũng phải làm việc và có những công việc khác nhau. Thật vậy, khi tạo dựng vũ trụ và muôn loài, Thiên Chúa làm việc trong sáu ngày (St 1:1-31), rồi Ngài chỉ nghỉ một ngày (St 2:1-3; Xh 20:11), Chính Chúa Giêsu đã xác định: "*Cho đến nay, Cha tôi vẫn làm việc, thì tôi cũng làm việc*" (Ga 5:17).

Chắc chắn việc gì cũng có cái khó riêng, nghề nào cũng có cái khổ đặc trưng của nó, dù là làm việc bằng đầu óc hoặc chân tay. Ở đây chữ "Công" là nữ công gia chánh, chăm chỉ, chu đáo, đảm đang nội trợ, biết may vá thêu thùa, khéo chăm sóc và nuôi dạy con cái. Chữ "Công" có liên quan Công Phu (gọn gàng, khéo léo, tỉ mỉ, tinh tế) và Công Đức (làm lành, lánh dữ, tu tâm, luyện đức). Theo nghĩa liên quan Công Việc, chữ "Công" cũng được ghép với nhiều chữ khác: công sức, công đức, công trạng, công cán, công lao, công nghiệp, công ơn,... Có lẽ điều cần thiết mà ai cũng mong ước là "công thành danh toại."

Phụ nữ được gọi là "nội tướng" trong gia đình, quán xuyến mọi việc. Theo kinh nghiệm dân gian, ca dao nói về phụ nữ thế này:

*Những người thắt đáy lưng ong,
Vừa khéo chiều chồng, vừa khéo nuôi con.
Những người béo trọc béo tròn,
Ăn vụng như chớp, đánh con cả ngày.
Những người mặt nạc, đóm dày,
Mo nang trôi sấp, biết ngày nào khôn!*

Xin "mở ngoặc" nhỏ: "Mặt nạc" là phần thịt hai má, trán và cằm nhô ra quá nhiều. "Đóm dày" là củi chẻ dày bản, khó cháy. "Mặt nạc, đóm dày" ý nói người đần độn, và có ý chê bai. "Mo nang" là mặt dày như cái mo cau, úp xuống chứ không ngửa lên, trông thấy ghê gớm. Quả thật, người khôn thì khéo, người ngu thì đần – và người ta thường nói ghép là Khôn Khéo và Ngu Đần.

Sách Gia Huấn Ca nói: *"Vá may giữ nếp đàn bà – Mũi kim nhỏ nhọn mới là nữ công"*. Nét tinh tế rất được người xưa chú ý. Nhìn công việc được làm có thể nhận biết người đó như thế nào.

Suốt chiều dài lịch sử, phụ nữ Việt Nam đã viết nên những trang sử vàng son làm vẻ vang giống nòi dân tộc. Nhiều tấm gương như Bà Trưng, Bà Triệu, Bùi Thị Xuân, Đoàn Thị Điểm, Huyện Thanh Quan, Hồ Xuân Hương,... là những nữ sĩ tài hoa, một thời nức tiếng lừng danh.



Nói về công lao, tài đức cũng như vẻ đẹp của phụ nữ Việt Nam, không thể tả hết được, tùy giai đoạn lịch sử và hoàn cảnh cụ thể mà nét đẹp được nhấn mạnh ở khía cạnh này hay khía cạnh khác. Nói chung, chữ "Công" là một trong "tứ đức" mà phụ nữ nào cũng cần phải cố gắng để dần dần hoàn thiện mình và trở nên đẹp hơn trong con mắt của người khác.

Làm việc là hành động cần thiết, vừa hoàn thiện chính mình vừa làm lợi cho mình và người khác. Thánh Phaolô nói: *"Ai không chịu làm thì cũng đừng ăn"* (2 Tx 3:10). Lười biếng không chỉ là lỗi lầm đối với người đời mà còn là tội lỗi đối với Thiên Chúa. Tuy nhiên, làm việc phải đúng lúc, không thể lạm dụng, nhất là đối với Kitô hữu, vì Thiên Chúa truyền lệnh: *"Người hãy nhớ ngày sabát, mà coi đó là ngày thánh. Trong sáu ngày, người sẽ lao động và làm mọi công việc của người. Còn ngày thứ bảy là ngày sabát kính Đức Chúa, Thiên Chúa của người. Ngày đó, người không được làm công việc nào, cả người cũng như con trai con gái, tôi tớ nam nữ, gia súc và ngoại kiều ở trong thành của người"* (Xh 20:8-10).

Kinh Thánh nói: *"Đối với con người, không có gì tốt hơn là ăn uống và hưởng những thành quả do công lao khó nhọc mình làm ra! Nhưng chính tôi đã thấy là điều đó cũng do Thiên Chúa mà đến, vì có ai ăn uống, có ai cảm thấy vui mừng phấn khởi mà không nhờ Thiên Chúa ban cho?"* (Gv 2:24-25). Tất cả đều là hồng ân!

Chữ "Công" liên quan hai động thái trái ngược: Siêng Năng và Lười Biếng.

1. Người cha nói với con gái của mình: *"Nhà mình sắp nuôi một con heo, cần phân chia công việc, một người cho nó ăn, một người*

dọn chuồng cho nó, một người tắm cho nó. Con chọn việc gì?” Cô con gái đáp ngay: *"Con làm heo"*. Kẻ lười biếng chỉ muốn nhàn thân, không muốn bận chân bận tay, chẳng khác dân Biệt Phái bắt người khác làm đủ thứ mà họ không muốn động đến một ngón tay.

2. Con nhái ở bên ruộng nói với con nhái ở bên vệ đường: *"Anh ở đó quá nguy hiểm, dọn qua chỗ tôi mà ở"*. Con nhái ở bên vệ đường trả lời: *"Tôi quen rồi, dọn nhà làm chi cho vất vả"*. Mấy ngày sau con nhái ở bên ruộng đi thăm con nhái bên đường thì thấy nó đã bị xe cán chết. Vì lười biếng mà không nghe lời góp ý chân thành, để rồi chuốc họa vào thân!

Siêng năng là vốn quý của con người. (Cn 12:27b) Kinh Thánh nói: *"Kẻ lười biếng có thịt săn cũng không chịu nấu."* (Cn 12:27a) Và còn hơn thế nữa: *"Kẻ lười biếng thò tay vào đĩa, nhưng chẳng buồn đưa thức ăn lên miệng."* (Cn 19:24; Cn 26:15) Kẻ lười thì lại ham ăn. (Tt 1:12) Thật kinh dị!

Thiên Chúa không ngừng làm việc, tất nhiên Ngài ghét kẻ lười biếng. Trong dụ ngôn "Những Yến Bạc", ông chủ đã nguyên rủa đầy tớ đã lãnh một yến: *"Hỡi đầy tớ tồi tệ và biếng nhác! Anh đã biết tôi gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi, thì đáng lý anh phải gửi số bạc của tôi vào ngân hàng, để khi tôi đến, tôi thu được cả vốn lẫn lời chứ! Vậy các người hãy lấy yến bạc khỏi tay nó mà đưa cho người đã có mười yến. Vì phàm ai đã có, thì được cho thêm và sẽ có dư thừa; còn ai không có, thì ngay cái đang có, cũng sẽ bị lấy đi"* (Mt 25:26-29).

Nhàn cư vi bất thiện. Công việc giúp người ta khỏi nhàn chán và giúp hoàn thiện chính mình. Chuyên cần lao động cũng là cách tu thân – việc làm đầu tiên trong bốn việc cần thiết: Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ.

Là Kitô hữu, chúng ta không chỉ phải siêng năng lao động đời thường mà còn phải siêng năng tham dự Thánh Lễ (Cv 2:42), siêng năng cầu nguyện (Cl 4:2), siêng năng làm mọi việc lành (1 Tm 5:10).

Lạy Thiên Chúa, xin gia tăng ân sủng cho chúng con, để chúng con có thể hợp tác với Ngài, và đủ sức làm việc không ngừng trên đường lữ hành trần gian này. Amen.

PHỤ NỮ CÔNG GIÁO... LÝ DO ĐỂ ĂN MỪNG?

(Tiếp theo và hết)

Gioakim Trương Đình Giai chuyển dịch từ nguyên bản tiếng Ý **L'amore agli ultimi e nella vita familiare: gli esempi di quattro donne sane**, Osservatore Romano.

Sự phong nhiêu của việc trao ban và sự thánh thiện vợ chồng

Chân phước Maria Beltrame Quattrocchi (1884-1965) khuôn mặt nữ giới mở đầu phần thứ hai của buổi chiều nay với tựa đề: "Sự phong nhiêu của việc trao ban". Cristina Righi thuộc Hiệp hội AMARLUI, dẫn thân cùng chồng chăm sóc mục vụ gia đình tại giáo phận Perugia trình bày khuôn mặt của vị nữ chân phước này một. "Sự thánh thiện – bà nói - là một con đường chắc chắn dẫn đến sự sống viên mãn, đến việc hoàn thành ý muốn của Thiên Chúa trong cuộc sống được ban tặng. Chúng ta hãy xem lý tưởng thánh thiện này đã được thể hiện như thế nào trong con người của vị nữ chân phước này". Maria Beltrame Quattrocchi đến từ Florence và Luigi đến từ Catania, chồng tương lai của ngài, đã gặp nhau vào năm 1901. Maria nhận thức được rằng bản thân mình, giống như người bạn đời "Gino" của mình, là một phần của một dự án cao hơn và vĩ đại hơn là cuộc sống giản dị của họ. Họ kết hôn ở Roma khi ngài 21 tuổi và chồng 25 tuổi. Họ có 4 người con, ba người con đầu sẽ chọn đời sống thánh hiến, người con gái cuối cùng, Enrichetta, ngày nay là Tôi tớ Chúa. "Trải nghiệm về việc mang thai lần thứ tư quyết định cho con đường đức tin của hai vợ chồng": Maria thực sự có nguy cơ không qua khỏi, nhưng với sự đồng ý với chồng, ngài từ chối phá thai và phó thác mọi sự cho Thiên Chúa. Maria sẽ trải qua một cuộc hành trình rất phong phú: "việc tông đồ bằng ngòi bút, là tác giả của nhiều bài viết và bài báo; việc phúc âm hóa đặc biệt chú ý đến giới trẻ, phụ nữ, các bà vợ và các bà mẹ; một hoạt động mang tính trách nhiệm lớn lao trong các phong trào tâm linh mới ra đời; ngài là tiền thân của thời đại, là người đầu tiên suy nghĩ và thực hiện một khóa học chuẩn bị cho hôn nhân; phục vụ trong các công việc bác ái và đón tiếp trong mọi khía cạnh của chiều kích xã hội và thiêng liêng".



Maria và Luigi sẽ được Thánh Gioan Phaolô II tuyên phong chân phước vào ngày 21 tháng 10 năm 2001. "Maria - Righi nói tiếp-hiểu rằng mình sẽ là người hướng dẫn tinh thần cho gia đình mình. (...) Chính cái 'chúng ta trong đời sống hôn nhân' phải được hình thành trước tiên với Thiên Chúa là trung tâm". "Ngài cảm thấy sự cấp thiết phải trình bày với các thế hệ mới hôn nhân, điều thực sự nằm trong dự định của Thiên Chúa, một dự định không hề cho thấy sự ưu tiên, thậm chí sự áp bức của người nam". Cristina Righi một lần nữa nhấn mạnh tính thời sự của chứng từ của cặp đôi này trong thời điểm tương quan đang gặp khủng hoảng nặng nề: "Cuộc sống cho chính mình và nơi chính mình, để tìm kiếm một sự hiện thực hóa chỉ mang tính cá nhân và chủ yếu mang tính cá nhân, lấp đầy rất nhiều nhưng không thỏa mãn không phải là ơn gọi mà chúng ta được mời gọi. Và Maria dạy rằng cuộc sống này phải được sử dụng cho hạnh phúc: không phải của riêng mình mà là của người khác và của tất cả những người bước vào mối quan hệ với chúng ta. Ai thân mật hơn ngoài vợ chồng?".

Trái tim của gia đình

Người phụ nữ nhân vật chính cuối cùng của Đại hội liên đại học Tôi tố Chúa Daphrosa Mukansanga (1944-1994) đến từ Ruanda, kết hôn với Cyprien Rugamba. Jean Luc Moens, giáo sư và người viết tiểu sử người Bỉ, thành viên của Cộng đoàn Emmanuel, bắt đầu bài phát biểu của mình bằng cách mô tả những khó khăn ban đầu trong cuộc hôn nhân của họ mà từ đó có 10 đứa con được sinh ra. Cyprien trở nên nổi tiếng trong nước với tư cách là một nhà soạn nhạc và biên đạo múa. "Daphrosa đảm nhận việc quản lý nhà cửa, nơi mà có 25 người thường ở: các con của ngài, anh chị em của Cyprien và anh chị em của ngài. Ngài là một người mẹ chu đáo và một nhà giáo dục kiệt xuất." Ngài tiếp cận Phong Trào Canh Tân Đặc Sủng, đời sống thiêng liêng của ngài được biến đổi và tình yêu mà ngài dành trọn cho chồng mình cũng biến đổi Cyprien. "Họ cùng nhau hướng dẫn một nhóm cầu nguyện tại nhà của họ ở Butare. Họ cùng nhau giúp đỡ người nghèo." Vào tháng 9 năm 1990, họ cùng nhau thành lập Cộng đoàn Emmanuel tại đất nước của họ. "Một tuần sau, chiến tranh nổ ra. Tình trạng bất an bao trùm đất nước. Cyprien và Daphrosa phúc âm hóa khắp nơi, ngay cả trên đường phố. Họ tổ chức những ngày cuối tuần cho các cặp vợ chồng. Nhà

của họ luôn mở cửa chào đón mọi người". "Sống trong bất an là một thử thách khó khăn đối với Daphrosa - Jean Luc Moens nói -. Mỗi ngày ngài phải thực hiện những hành động tin tưởng vào Chúa. Ngài không do dự ủng hộ cuộc chiến vì hòa bình và công lý của chồng mình. Đối với ngài, cũng như đối với người chồng, "có không có người Hutu hay người Tutsi, mà chỉ có những người con của Thiên Chúa".

Vào ngày 7 tháng 4 năm 1994, những người lính của đội cận vệ tổng thống đã giết chết ngài và cả gia đình ngài vì ngài theo đạo Thiên chúa. Lời dạy của Daphrosa, người thầy tiếp tục, có thể tóm tắt như sau: "Daphrosa cho chúng ta thấy sức mạnh của lời cầu nguyện, sự kiên trì, tình yêu và sự tha thứ. Ngài tin tưởng, bất chấp mọi khó khăn, vào ân sủng của bí tích hôn nhân". Và ông nói thêm: "Chứng từ của Daphrosa đã đánh động phụ nữ trên toàn thế giới. Ngài là ngọn hải đăng của hy vọng và là khuôn mẫu cho mọi phụ nữ đang gặp khó khăn trong mối quan hệ của mình. Ngài cũng là một tấm gương tuyệt vời về sự dịu dàng và tha thứ".

Giống như Maria Beltrame Quattrocchi, Daphora Mukansanga cũng là một tấm gương về một người phụ nữ phó thác cho Chúa và về sự đối thoại giữa nam tính và nữ tính, giúp chúng ta, đó là kết luận của hội thảo, vun trồng một tinh thần huynh đệ và hiệp thông giáo hội thực sự.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
GIÁO XỨ CHÂU BÌNH, HẠT THỦ ĐỨC
(Nhiệm kỳ 2024 – 2028)**

- CHA LINH HƯỚNG: LM. PHANXICÔ X. NGUYỄN KHÁNH HÀ, CRM**
- Trưởng Ban Chấp hành: Bà Maria Nguyễn Thị Nhung
 - Phó trưởng BCH: Bà Cecilia Maria Mai Thị Phương Anh
 - Thư ký: Bà Têrêsa Lê Thị Thanh Lan
 - Thủ quỹ: Bà Maria Nguyễn Thị Bích Liên



GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

VIỆC TÔN KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU CÓ KHÁC VỚI VIỆC TÔN KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT KHÔNG?

Tháng Sáu, được dành để kính Thánh Tâm Chúa Giêsu. Từ ngày 23 tháng 5 năm 2000, được sự chấp thuận của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Thánh Bộ Phụng Tự đã ra quyết định chọn Chúa Nhật II Phục Sinh là “Chúa Nhật kính Lòng Chúa Thương Xót”. Vậy hai việc tôn kính này có gì giống nhau và có gì khác nhau?

Tôi không biết nên bắt đầu bằng cách nêu bật những điểm giống nhau hay là những điểm khác nhau trước. Thật ra thì nhiều điểm khác nhau không có nghĩa là đối nghịch nhau, nhưng bổ túc cho nhau mà thôi. Chúng ta có thể bắt đầu bằng những điều tổng quát giống nhau, rồi sẽ dần dần bước sang những điểm khác nhau.

Nói một cách tổng quát, chúng ta cần phải nhấn mạnh đó là: “Không có gì khác nhau hết”, bởi vì cả hai đều quy về Chúa Giêsu Kitô, Đấng đã mạc khải tình thương Thiên Chúa đối với loài người chúng ta, không chỉ bằng lời nói mà còn bằng chính việc hiến mạng sống vì chúng ta; cả hai đều đề cao tình yêu của Thiên Chúa đối với chúng ta. Thật vậy, việc tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu và việc tôn sùng lòng Thương xót Chúa đều dành cho cũng một Chúa Giêsu (chứ không phải là hai Chúa khác nhau), và cả hai đều nói đến tình yêu của Thiên Chúa dành cho chúng ta. Thánh Tâm (tức là trái tim) là biểu hiệu của tình yêu; và lòng thương xót hẳn nhiên là nói đến tình yêu rồi.

Chúng ta đừng bao giờ quên rằng, tất cả các việc tôn kính đều nhằm đến một Ngôi Vị, một Chủ Thể, chứ không bao giờ dừng lại ở hình thức hoặc tước hiệu bên ngoài. Chẳng hạn như khi tôn kính Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ Carmel, Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, Đức Mẹ Lộ Đức, Đức Mẹ Fatima, Đức Mẹ Lavang, Trái Tim Đức Mẹ, v.v... thì tất cả đều nhằm đến bản thân của Đức Maria, thân mẫu của Chúa Cứu Thế và của Hội Thánh. Chúng ta đừng nên dừng lại ở tước hiệu, nhưng hãy nhìn đến Đức Mẹ, để bày tỏ lòng kính mến cũng như bắt chước gương các nhân đức.

Trở lại với đề tài mà chúng ta đang bàn, việc tôn kính Thánh Tâm Chúa Giêsu và việc tôn kính lòng thương xót của Chúa đều hướng đến Chúa Giêsu. Thế nhưng, chính trong sự đồng nhất này mà ta thấy có đôi nét khác biệt.

Những khác biệt đó là gì?

Sự khác biệt thứ nhất đó là về thời gian. Lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu đã bắt nguồn từ thời các Giáo phụ, nghĩa là từ ngàn năm thứ nhất của Kitô giáo. Nổi bật là các Giáo phụ như: Origène, Augustino,...

Sang thế kỷ XII, lòng sùng kính Trái Tim Chúa Giêsu được các thần học gia bàn đến trong những tác phẩm thần học, chẳng hạn như: Thánh Alberto Cả, chân phúc Henri Suso Dòng Đaminh,... Trong số những nhà thần bí nói đến Thánh Tâm vào thời kỳ ấy, nổi tiếng nhất là thánh nữ Gertrude, sinh năm 1256 và qua đời năm 1301, là đan sĩ Dòng Xitô thuộc đan viện Hefta bên Đức, với tác phẩm "Sứ giả của lòng thương xót Chúa".

Sang thế kỷ XIV, chúng ta thấy thánh nữ Catarina Siena đã viết rất nhiều về lòng thương xót của Thiên Chúa, nhưng thánh nữ không gắn với việc tôn sùng Trái Tim; có chăng là thánh nữ nhận thấy biểu tượng của lòng thương xót ở nơi bửu huyết của Chúa.

Thế nhưng, việc sùng kính Trái Tim Chúa Giêsu chỉ thực sự phát triển mạnh mẽ vào thế kỷ XVII do ảnh hưởng của thánh nữ Margarita Maria Alacoque (1647-1690). Hầu hết những bức ảnh vẽ Thánh Tâm Chúa Giêsu được trưng bày trong các nhà thờ, nhà nguyện Công Giáo đều dựa theo phong trào mà thánh nữ Margarita Margarita Alacoque cổ động. Thánh nữ là một tu sĩ Dòng Thăm Viếng. Vào thời thánh nữ Margarita, Giáo Hội bị đe dọa bởi chủ nghĩa Giansenit, trình bày Thiên Chúa như là một Đấng Công bằng đáng sợ; Thánh Tâm Chúa Giêsu nhắc nhở con người rằng Thiên Chúa là tình yêu, chứ không chỉ là Đấng thẩm phán.

Tóm lại, việc tôn sùng Thánh Tâm Chúa được phổ biến kể từ thế kỷ XVII là nhờ bởi hai vị thánh nổi tiếng, đó là:

- Thánh Jean Eudes, linh mục, sinh năm 1601 và qua đời năm 1680, đã thành lập hai Dòng tu, một nam một nữ, mang tên là Hai Trái tim (nghĩa là: Trái tim Chúa Giêsu và Trái tim Đức Mẹ), cũng như cổ động việc thiết lập một lễ phụng vụ kính Thánh Tâm Chúa

Giêsu. Nên biết là, theo thánh Jean Eudes, trái tim là trung tâm điểm của con người, vì thế tượng trưng cho chính bản thân Chúa Giêsu, nơi gặp gỡ tình yêu với Chúa Cha, với nhân loại, với vũ trụ.

- Vị thánh thứ hai của thế kỷ XVII là thánh nữ Margherita Maria Alacoque thuộc Dòng Thăm Viếng, nhưng các văn phẩm được phổ biến nhờ vị linh hướng là thánh Claude de la Colombière. Người ta thường coi hai vị thánh này là những cổ động viên cho lòng tôn kính Thánh Tâm trong toàn thể Hội Thánh, được các Đức Giáo Hoàng ủng hộ, không những qua việc thiết lập lễ phụng vụ, mà còn qua nhiều văn kiện, quan trọng nhất là Đức Giáo Hoàng Piô XII với Thông điệp Haurietis aquas năm 1956.

Còn lòng sùng kính Lòng Chúa Thương Xót Chúa bắt nguồn từ khi nào?

Lòng thương xót của Chúa tuy đã được các nhà thần học bàn đến từ lâu, nhưng trở thành phổ cập vào giữa thế kỷ thứ XX, do ảnh hưởng của thánh nữ Faustina Kowalska (1905-1938). Vào thời thánh nữ Faustina, nhân loại đang trải qua những cuộc tàn phá do những khủng hoảng chính trị gây ra bởi những cuộc chiến tranh và những chủ nghĩa độc tài; lòng thương xót Chúa nhắc nhở con người hãy tin thác vào Thiên Chúa, đừng sợ hãi, đừng thất vọng.

Thế nên, khi nói đến việc tôn kính Lòng Chúa Thương Xót, là chúng ta muốn nói đến hình thức tôn sùng được quảng bá do bởi thánh nữ Faustina Kowalska. Vị thánh này sống vào tiền bán thế kỷ XX, sinh năm 1905 và qua đời năm 1938. Chị cũng là một người tôn sùng Trái Tim Chúa Giêsu.

Trong quyển Nhật ký, chị ghi lại lời tâm sự của Chúa như thế này: “Này con của Ta, hãy biết rằng, trái tim của Ta là lòng thương xót. Từ biển thương xót này mà các ân sủng trào ra khắp thế giới. Không linh hồn đến gần Ta mà không được an ủi đi ra về. Mọi nỗi lầm than đều được chôn vùi trong đáy của lòng thương xót của Ta, và mọi ơn huệ thánh hóa đều trào ra từ suối này”. Trong một đoạn khác của quyển Nhật ký, thánh nữ đã bộc lộ tâm tình thờ lạy Trái tim Chúa Giêsu ở trong bí tích Thánh Thể với những lời như sau: “Ôi bánh thánh hằng sống, là sức mạnh duy nhất của con, nguồn mạch của tình yêu và lòng thương xót, xin hãy ôm ấp thế giới và nâng đỡ các linh hồn yếu đuối. Ôi, thật là giây phút điểm phúc khi

Chúa Giêsu đã để lại cho chúng ta quả tim đầy lòng thương xót của Người”.

Như vậy, đối tượng của việc tôn kính Thánh Tâm và của việc tôn kính Lòng Chúa Thương Xót cũng là một, đó là tình yêu của Chúa Giêsu dành cho nhân loại.

Trên đây là những sự giống nhau và khác nhau nhìn cách tổng quát; vậy những gì còn lại chỉ là điều nhỏ nhặt hay sao?

Tôi không dám nói rằng, những gì còn lại đều là tiểu tiết, bởi vì khó mà lượng giá tầm quan trọng; nhưng mà chúng ta hãy tiếp tục theo dõi những tương đồng và khác biệt.

Một điểm tương đồng đáng chúng ta lưu ý, là hai người cố động của hai việc tôn sùng này đều là nữ tu, và tương đối trẻ: thánh nữ Margarita qua đời lúc 43 tuổi, thánh nữ Faustina qua đời lúc 33 tuổi. Dĩ nhiên, cả hai trường hợp này đều là mặc khải tư, nghĩa là không mang lại chân lý nào mới cho kho tàng đức tin của Giáo Hội, nhưng chỉ đào sâu thêm vài khía cạnh của đức tin, theo như sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo đã khẳng định ở số 67.

Như vừa nói trên đây, cả hai nữ tu này đều trùng hợp ở chỗ tôn kính tình yêu của Chúa Giêsu được biểu lộ qua Thánh Tâm. Tuy nhiên, việc tôn kính được biểu lộ qua những tấm ảnh mà các vị muốn cố động. Đến đây, ta thấy có sự khác biệt trong cách diễn tả những hình ảnh đó:

- Hình ảnh Trái Tim Chúa theo thánh nữ Margarita chỉ cho ta thấy, một trái tim bùng rực lửa mến chứ không có toàn thể chân dung của Chúa. Trái Tim ấy có một vòng gai quấn chung quanh, nhắc đến cuộc khổ nạn của Chúa. Nói cách khác, Trái Tim Chúa Giêsu gợi ra cuộc khổ nạn của Chúa: vì yêu thương chúng ta, Ngài đã đổ máu mình ra cho chúng ta.

- Đang khi đó, bức tranh mà thánh nữ Faustina được lệnh quảng bá thì trình bày toàn thân Chúa Giêsu, và là Chúa Giêsu Phục Sinh. Thật vậy, Chúa Giêsu mặc áo dài trắng (có lẽ vừa tượng trưng cho phẩm phục tư tế, vừa tượng trưng cho y phục của thân thể vinh hiển rạng ngời), và trong tư thế đứng, giống như khi hiện ra cho các môn đệ sau khi sống lại.

(Còn tiếp 1 kỳ)



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 101)	13
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	17
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	20
✠ Thường huấn 5/2024	23
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Lãnh nhận Thánh Thể	34
◆ Thánh Tâm CGS nguồn êm ái dịu dàng	37
◆ Cuộc gặp gỡ - Sự đụng chạm của long tin	40
◆ Cha - con	44
◆ Một vài suy nghĩ về đối thoại	47
◆ Chử công	53
◆ Phụ nữ Công giáo... lý do để ăn mừng (tt và hết)	57
✠ Giải đáp thắc mắc	
◆ Việc tôn kính TT CGS có khác với việc tôn kính LCTX không?	60

